Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **BỘ NỘI VỤ**

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM - CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

HÀ NỘI

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **BỘ NỘI VỤ**

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM - CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Chuyên ngành: Tài chính và Ngân hàng Mã số:

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trong luận văn là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng. Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nào.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

TÁC GIẢ

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

LỜI CẢM ƠN

Với lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn tới:

Các Thầy giáo, Cô giáo, đã trang bịkiến thức trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu tại Học viện Hành chính;

Tiến sĩ, thầy giáo hướng dẫn khoa học đã giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu để hoàn thành Luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, tháng 6 năm 2017

TÁC GIẢ

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

ATM:	Máy giao dịch tự động
NHNN:	Ngân hàng Nhà nước
NHTM:	Ngân hàng thương mại
NHTW:	Ngân hàng trung ương
POS:	Máy chấp nhận thẻ
TCTD:	Tổ chức tín dụng
TTKDTM:	Thanh toán không dùng tiền mặt

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1 Doanh số thanh toán qua NHNN Quảng Ninh qua các năm 43
Bảng 2.2 Doanh số thanh toán qua kênh điện tử liên ngân hàng tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh quacác năm 48
Bảng 2.3 Doanh số thanh toán qua kênh bù trừ điện tử tại NHNN Quảng Ninh qua các năm 49
Bảng 2.4 Bảng khảo sát sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ TTKDTM tại NHNN Quảng Ninh năm 2015 51

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

Biểu 2.1: Tình hình thanh toán qua NHNN Quảng Ninh qua các năm 44
Biểu 2.2: Tình hình thanh toán qua kênh điện tử liên ngân hàng tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh qua các năm 48
Biểu 2.3: Tình hình thanh toán qua kênh bù trừ điện tử tại NHNN Quảng Ninh qua các năm 50
Biểu 2.4 Biểu đồ phản ánh mức hài lòng của khách hàng về dịch vụ TKDTM tại NHNN Quảng Ninh 53

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
Chương 1 CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH CẤP TỈNH 5
1.1. TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG 5
1.1.1. Ngân hàng trung ương và hoạt động của ngân hàng Trung ương 5
1.1 2. Khái niệm về thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng Nhà nước11
1.1.3 Các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng Nhà nước
18
1.2. CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG 24
1.2.1. Khái niệm về nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàngtrung ương 24
1.2.2. Các tiêu chí đo lường chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàngtrung ương 24
1.2 3. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt25
1.3. KINH NGHIỆM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI CÁC NƯỚC KHÁC VÀ BÀI HỌC RÚT RA CHO VIỆT NAM 26
1.3.1. Kinh nghiệm nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt tại các nước 26
1.3.2. Bài học rút ra cho Việt Nam để nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt 31
Chương 2. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH 34
2.1 GIỚI THIỆU VỀ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH 34
2.1.1 Lịch sử hình thành, chức năng, nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh 34
2 1.2 Các nghiệp vụ chính của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh38

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

2.2 THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH
43
2.2.1 Tình hình hoạt động thanh toán nói chung 43
2.2.2 Thực trạng hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt 47
2.3 ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH 54
2.3.1 Những kết quảđạt được 54
2.3.2 Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân 55
Chương 3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH 61
3.1 ĐỊNH HƯỚNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT
61
3.1.1 Những thuận lợi và khó khăn của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh trong nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt.
61
3.1.2 Định hướng nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt 67
3.2 GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT
69
3.2.1 Đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, đổi mới kỹ thuật và công nghệ thanh toán 69
3.2.2 Đơn giản hóa thủ tục thanh toán, xem xét lại cơ cấu tính phí 73
3.2.3 Nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ 74
3.2.4. Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực công 74
3.2.5 Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực doanh nghiệp75
3.2.6 Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực dân cư 76
3.3 KIẾN NGHỊ NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT
77
3.3.1 Kiến nghị với các Bộ, Ban, Ngành 77
3.3.2 Kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước 79
KẾT LUẬN 82

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 84

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

Trong nền kinh tế thị trường, khối lượng hàng hoá trao đổi trong và ngoài nước ngày càng tăng theo thời gian, đòi hỏi phải có cách thức thanh toán thuận tiện, an toàn và tiết kiệm. Vì thế, thanh toán không dùng tiền mặt ra đời là một tất yếu khách quan, phù hợp với quy luật phát triển kinh tế xã hội, khắc phục được những hạn chế của thanh toán dùng tiền mặt, đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng cao của nền kinh tế thị trường.

Tuy nhiên, ở Việt Nam, thực trạng về thanh toán nói chung và thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng vẫn còn nhiều bất cập. Theo nhận xét của một số chuyên gia, Việt Nam là quốc gia đang sử dụng quá nhiều tiền mặt.Lượng thanh toán không dùng tiền mặt đã phát triển nhưng chưa tương xứng với đà phát triển của nền kinh tế, đặc biệt trong dân chúng mới chỉ ở thời kỳ bắt đầu.

Thực trạng trên thực sự là một trở ngại đối với nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt khi nước ta đang trong quá trình mở cửa hội nhập toàn diện với quốc tế nói chung và trên lĩnh vực tài chính ngân hàng nói riêng. Hệ thống ngân hàng sẽ phải cạnh tranh với các ngân hàng liên doanh, ngân hàng nước ngoài không chỉ ở các sản phẩm truyền thống mà còn cạnh tranh về hoạt động dịch vụ, trong đó có dịch vụ thanh toán.

Thực tế trên đòi hỏi ngành ngân hàng phải xây dựng cho mình chiến lược, chính sách thích hợp để đảm bảo quá trình hội nhập thành công, mang lại lợi ích thực sự cho nền kinh tế Việt Nam.Chiến lược ấy chắc chắn phải đặt vị thế của công tác thanh toán lên hàng đầu.Bởi hoạt động ngân hàng ở bất kỳ hình thức nào cũng được kết thúc bởi công tác thanh – quyếttoán.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Với những lý do trên, "***Thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh***" là một vấn đề cần được chú trọng và nhanh chóng hoàn thiện.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận văn

Thanh toán là một trong những nghiệp vụ quan trọng của hoạt động ngân hàng. Do vậy, việc có những nghiên cứu sâu sắc về lý luận và thực tiễn về hoạt động thanh toán nói chung và thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng là điều rất cần thiết. Đến nay đã có nhiều nghiên cứu liên quan đến hoạt động này:

Lê Xuân Tuấn Chung (2008): "Giải pháp mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt tại Chi nhánh Ngân hàng Công thương Chương Dương". Bài viết đánh giá, nhận định về hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, những nguyên nhân, tồn tại, từ đó đưa ra một số giải pháp hoàn thiện hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt tại Chi nhánh Ngân hàng Công thương Chương Dương.

Tăng Triệu Mỹ Hương (2009): "Kế toán nghiệp vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng TMCP Đông Á CN An Giang". Bài viết trình bày sự khác biệt của từng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt và mô tả cách thức hạch toán kế toán các nghiệp vụ đó. Từ đó nêu ý nghĩa của các hoạt động đó đối với các ngân hàng.

Nguyễn Thị Ngọc Hà (2010): "Giải pháp mở rộng và phát triển hoạt động dịch vụ thanh toán thẻ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh Hải Dương". Bài viết tổng hợp những lý luận cơ bản của thẻ thanh toán qua Ngân hàng. Từ đó đưa ra các giải pháp phát triển dịch vụ thanh toán thẻ tại Ngân hàng TMCP Công thương Chi nhánh Hải Dương nói riêng và tại Việt Nam nói chung.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

3. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn

Mục đích: Trên cơ sở làm rõ những vấn đề về lý luận và thực tiễn về hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, đề tài đề xuất những phương hướng và giải pháp hoàn thiện hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh trong thời gian tới.

Nhiệm vụ: Để thực hiện mục đích trên, đề tài luận văn có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Hệ thống hoá các vấn đề lý luận cơ bản về hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt.
- Phân tích, đánh giá thực trạng thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh.
- Đề xuất phương hướng và giải pháp hoàn thiện hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận văn

Đối tượng nghiên cứu: Đối tượng nghiên cứu của đề tài luận văn là hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt.

Phạm vi nghiên cứu: Về không gian, đề tài tập trung nghiên cứu hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh.

Về thời gian: nghiên cứu được thực hiện trong giai đoạn 2013-2015.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của luận văn

Phương pháp luận: Để thực hiện mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đặt ra, đề tài dựa trên phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác – Lê Nin.

Phương pháp nghiên cứu: Đề tài sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, mô tả và khảo sát thực tế. Bên cạnh đó, đề tài luận văn còn dựa trên các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách,

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

pháp luật của Nhà nước và định hướng chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước về hoạt động thanh toán. Ngoài ra, đề tài còn tiếp thu, kế thừa có chọn lọc kết quả nghiên cứu của một số công trình liên quan đã được côngbố.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Ý nghĩa lý luận: Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần hệ thống hoá cơ sở lý luận về hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt.

Ý nghĩa thực tiễn: Các giải pháp và kiến nghị của luận văn trực tiếp góp phần hoàn thiện hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh.

Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu còn có giá trị tham khảo đối với chi nhánh Ngân hàng Nhà nước ở các địa phương khác trong nước.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung chính của luận văn được kết cấu thành 3 chương:

Chương 1: Cơ sở khoa học về thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Ninh

Chương 2: Thực trạng thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh.

Chương 3: Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Ninh.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Chương 1
CƠ SỞ KHOA HỌC VỀ THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH CẤP TỈNH

1.1. TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

1.1.1. Ngân hàng trung ương và hoạt động của ngân hàng Trung ương

1.1.1.1. Khái niệm về Ngân hàng Trung ương

Ngân hàng Trung ương là một định chế công cộng có thể độc lập hoặc trực thuộc chính phủ; thực hiện chức năng độc quyền phát hành tiền , là ngân hàng của các ngân hàng, ngân hàng của Chính phủ và chịu trách nhiệm trong việc quản lý nhà nước về các hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng.

Hầu hết các quốc gia chỉ thành lập duy nhất một NHTW, riêng Mỹ thành lập 12 NHTW gọi là các ngân hàng dự trữ liên bang hợp thành hệ thống dự trữ liên bang. Hiện nay, tuỳ thuộc vào đặc điểm ra đời của NHTW, thể chế chính trị, nhu cầu của nền kinh tế cũng như truyền thống văn hoá của từng quốc gia mà NHTW có thể được tổ chức theo mô hình trực thuộc hay độc lập với chính phủ.

Mô hình NHTW trực thuộc chính phủ: là mô hình trong đó NHTW nằm trong nội các chính phủ và chịu sự chi phối trực tiếp của chính phủ về nhân sự, về tài chính và đặc biệt về các quyết định liên quan đến việc xây dựng và thực hiện chính sách tiền tệ. Các nước áp dụng mô hình này phần lớn là các nước Đông Á (Hàn quốc, Đài loan, Singapore, Indonesia, Việt Nam ...) hoặc các nước thuộc khối XHCN trước đây.

Theo mô hình này, chính phủ có thể dễ dàng phối hợp chính sách tiền tệ của NHTW đồng bộ với các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm đảm bảo mức độ và liều lượng tác động hiệu quả của tổng thể các chính sách đối với

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

các mục tiêu vĩ mô trong thời kỳ. Mô hình này được xem là phù hợp với yêu cầu cần tập trung quyền lực để khai thác tiềm năng xây dựng kinh tế trong thời kỳ tiền phát triển.

Điểm hạn chế chủ yếu của mô hình này là NHTW sẽ mất đi sự chủ động trong việc thực hiện chính sách tiền tệ.Sự phụ thuộc vào chính phủ có thể làm cho NHTW xa rời mục tiêu dài hạn của mình là ổn định giá trị tiền tệ, góp phần tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, sự lớn mạnh nhanh chóng của các nước như Singapore, Hàn quốc, Đài loan... nơi NHTW là một bộ phận trong guồng máy chính phủ là một bằng chứng có sức thuyết phục về sự phù hợp của mô hình tổ chức này đối với truyền thống văn hoá Á Đông.

Mô hình NHTW độc lập với chính phủ: là mô hình trong đó NHTW không chịu sự chỉ đạo của chính phủ mà là quốc hội. Quan hệ giữa NHTW và chính phủ là quan hệ hợp tác.Các NHTW theo mô hình này là Cục dự trữ liên bang Mỹ, NHTW Thuỵ sĩ, Anh, Pháp, Đức, Nhật Bản và gần đây là NHTW châu Âu (ECB). Xu hướng tổ chức ngân hàng trung ương theo mô hình này đang càng ngày càng tăng lên ở các nước phát triển.

Theo mô hình này, NHTW có toàn quyền quyết định việc xây dựng và thực hiện chính sách tiền tệ mà không bị ảnh hưởng bởi các áp lực chi tiêu của ngân sách hoặc các áp lực chính trị khác. Mặt khác, theo quan điểm dân chủ cổ truyền của châu Âu thì mọi chính sách phải được phục vụ cho quyền lợi của công chúng và phải được quyết định bởi quốc hội - cơ quan đại diện cho quyền lực của toàn dân - chứ không phải một nhóm các nhà chính trị - chính phủ. Chính vì vậy, NHTW do có vai trò hết sức quan trọng tới đời sống kinh tế nên không thể đặt dưới quyền chính phủ được mà phải do quốc hội kiểm soát.

Tuy nhiên, không phải tất cả các NHTW được tổ chức theo mô hình này đều đảm bảo được sự độc lập hoàn toàn khỏi áp lực của chính phủ khi

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

điều hành chính sách tiền tệ. Mức độ độc lập của mỗi NHTW phụ thuộc vào sự chi phối của người đứng đầu nhà nước vào cơ chế lập pháp và nhân sự của NHTW.

Nhược điểm của mô hình này là khó có sự kết hợp hài hoà giữa chính sách tiền tệ - do NHTW thực hiện và chính sách tài khoá - do chính phủ chi phối để quản lý vĩ mô một cách hiệu quả.

Nói chung, không có một mô hình nào có thể được coi là thích hợp cho mọi quốc gia. Việc lựa chọn mối quan hệ thích hợp giữa NHTW và chính phủ phải tuỳ thuộc vào chế độ chính trị, yêu cầu phát triển kinh tế, đặc điểm lịch sử và sự phát triển của hệ thống ngân hàng của từng nước. Ở Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là cơ quan của chính phủ và là NHTW của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1.1.1.2. Hoạt động của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Hoạt động của NHNN Việt Nam hướng vào 3 mục tiêu sau:

- Ổn định tiền tệ: ổn định giá cả, tỷ giá hối đoái của đồng tiền Việt Nam.
- Đảm bảo an toàn cho hệ thống các NHTM và các TCTD phi ngân hàng trên địa bàn.
- Thúc đẩy kinh tế tăng trưởng.

Các mục tiêu có mối quan hệ mật thiết với nhau, vừa hỗ trợ thúc đẩy nhau, vừa loại trừ nhau. Xét theo các nghiệp vụ thì hoạt động của NHNN Việt Nam bao gồm:

Thứ nhất: Thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia

Theo luật NHNN năm 2010, Thống đốc NHNN quyết định việc sử dụng công cụ thực hiện CSTT quốc gia, bao gồm tái cấp vốn, lãi suất, tỷ giá hối đoái, dự trữ bắt buộc, nghiệp vụ thị trường mở và các công cụ, biện pháp khác theo quy định của Chính phủ:

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Tái cấp vốn:Tái cấp vốn là một hình thức cấp tín dụng có bảo đảm của NHNN nhằm cung ứng vốn ngắn hạn và công cụ thanh toán cho các ngân hàng. Các hình thức tái cấp vốn được NHNN Việt Nam tiến hành: cho vay có đảm bảo bằng giấy tờ có giá, chiết khấu giấy tờ có giá và các hình thức tái cấp vốn khác.

- Lãi suất: Thông thường, lãi suất là tỷ lệ phần trăm trên khoản tiền người vay phải trả cho người cho vay trên tiền vốn, trong những khoảng thời gian nhất định. Tuy nhiên, khi lãi suất được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sử dụng như công cụ để tác động lên lượng tiền tệ trong lưu thông, đó không phải là lãi suất kinh doanh. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có thể ấn định mức lãi suất trần, lãi suất sàn hoặc lãi suất cơ bản tương ứng với từng loại hình tổ chức tín dụng, từng loại tiền gửi. Căn cứ vào quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất, các tổ chức tín dụng sẽ hoạch định lãi suất kinh doanh.

- Tỷ giá hối đoái: là tỷ lệ giá trị giữa đồng bản tệ (VND) với giá trị của đồng tiền nước ngoài. Tỷ giá hối đoái của đồng Việt Nam được hình thành trên cơ sở cung cầu ngoại tệ trên thị trường có sự điều hành của Nhà nước. Tỷ giá hối đoái ảnh hưởng trực tiếp đến mức cung ứng tiền vào lưu thông, đến cán cân thanh toán ngoại thương, chính sách xuất nhập khẩu, chính sách đầu tư trong đó có đầu tư trực tiếp từ nước ngoài. NHNN công bố tỷ giá hối đoái, quyết định chế độ tỷ giá, cơ chế điều hành tỷ giá.

- Dự trữ bắt buộc: là số tiền được tính bởi tỷ lệ phần trăm trên vốn huy động của các tổ chức tín dụng huy động được dưới hình thức nhận tiền gửi và phát hành các loại giấy tờ có giá, gửi vào tài khoản mở tại NHNN Việt Nam nhằm thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia. Tùy theo từng giai đoạn, NHNN muốn tăng hay giảm lượng tiền trong lưu thông, NHNN có thể điều chỉnh tỷlệ dữ trữ bắt buộc. Quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với tỷ lệ

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

dự trữ bắt buộc sẽ tương ứng với từng loại hình tổ chức tín dụng và từng loại tiền gửi mà các tổ chức tín dụng huy động.

- Nghiệp vụ thị trường mở: là nghiệp vụ mua, bán ngắn hạn các giấy tờ có giá do NHNN thực hiện trên thị trường tiền tệ nhằm thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia. Thông qua nghiệp vụ thị trường mở, NHNN Việt Nam sẽ tham gia mua bán ngắn hạn các loại giấy tờ có giá với tư cách là chủ thể điều hành đồng thời là chủ thể tham gia hoạt động mua bán.

Thứ hai: hoạt động phát hành tiền

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là cơ quan duy nhất có quyền phát hành tiền, in đúc, quản lý lượng tiền lưu thông, kiểm tra xử lý vi phạm liên quan đến lĩnh vực tiền tệ. Tiền giấy và tiền kim loại do NHNN Việt Nam phát hành là đồng tiền pháp định, được dùng làm phương tiện thanh toán không hạn chế trên lãnh thổ Việt Nam. NHNN Việt Nam áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới trong việc in, đúc tiền nhằm nâng cao chất lượng, khả năng chống giả của đồng tiền và tiết kiệm chi phí phát hành.

Thứ ba: hoạt động thanh toán và ngân quỹ

Luật NHNN Việt Nam năm 2010 quy định: NHNN thực hiện tổ chức, quản lý, giám sát sự vận hành của hệ thống thanh toán trong nền kinh tế, thực hiện quản lý các phương tiện thanh toán trong nền kinh tế. NHNN Việt Nam tổ chức hệ thống thanh toán liên ngân hàng, cung cấp các dịch vụ thanh toán và các công cụ thanh toán cho các tổ chức tín dụng.NHNN Việt Nam không trực tiếp mở tài khoản trực tiếp cung ứng các dịch vụ thanh toán cho các cá nhân và các tổ chức khác ngoài các TCTD. Việc tổ chức thanh toán liên ngân hàng và thực hiện việc cung ứng các dịch vụ thanh toán nhằm mục đích thực hiện chức năng ngân hàng trung ương của NHNN Việt Nam.

Thứ tư: hoạt động tín dụng

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

NHNN Việt Nam bên cạnh chức năng là cơ quan quản lý nhà nước còn là một NHTW, vì vậy NHNN Việt Nam thực hiện các hoạt động ngân hàng.Với tính chất là một NHTW, ngân hàng của các ngân hàng, Ngân hàng nhà nước Việt Nam thực hiện hoạt động cấp tín dụng dưới các hình thức cho vay, bảo lãnh, tạm ứng. Hoạt động cho vay của Ngân hàng nhà nước Việt Nam khác với hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng ở các điểm: việc cho vay không vì lợi nhuận mà nhằm mục đích thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia hoặc bảo đảm an toàn cho hệ thống các tổ chức tín dụng; bên đi vay không phải là các doanh nghiệp, cá nhân bất kỳ mà chỉ là các TCTD hoặc chính phủ.

Thứ năm: Quản lý ngoại hối

Theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước năm 2010, Nghị định số 70/2014/NĐ-CP ngày 17/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối, NHNN là cơ quan thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về ngoại hối, hoạt động ngoại hối và hoạt động kinh doanh vàng.

Thứ sáu: Thanh tra kiểm soát, xử lý vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ và hoạt động ngân hàng

Đối tượng, mục đích của thanh tra ngân hàng thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bao gồm:

- Tổ chức và hoạt động của TCTD, hoạt động ngân hàng cuả các tổ chức khác.

-Góp phần đảm bảo an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền, phục vụ việc thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia.

Nội dung thanh tra ngân hàng: Thanh tra việc chấp hành đúng pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng, việc thực hiện các qui định trong giấy phép

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

hoạt động ngân hàng; Phát hiện ngăn chặn xử lý theo thẩm quyền; Kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về tiền tệ, hoạt động ngân hàng.

Quyền hạn của Thanh tra Ngân hàng:Yêu cầu đối tượng bị thanh tra và các bên có liên quan cung cấp tài liệu, chứng cứ và trả lời những vấn đề liên quan đến nội dung thanh tra; Lập biên bản thanh tra và kiến nghị biện pháp giải quyết; Áp dụng biện pháp ngăn chặn và xử lý vi phạm theo qui định của pháp luật.

Thứ bảy: Các hoạt động khác của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

-Thu nhận và cung cấp các thông tin, phân tích dự báo tình hình kinh tế, tài chính, tiền tệ.

- Ký kết các điều ước quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng và tiền tệ theo thẩm quyền.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không được góp vốn thành lập các công ty, góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp khác.

1.1.2. Khái niệm về thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng Nhà nước

1.1.2.1. Khái niệm về thanh toán không dùng tiền mặt:

Thanh toán không dùng tiền mặt là hình thức thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ... của khách hàng thông qua vai trò trung gian của Ngân hàng. Thanh toán qua Ngân hàng là hình thức thanh toán bằng cách Ngân hàng trích từ tài khoản của khách hàng này sang tài khoản của khách hàng khác theo lệnh của chủ tài khoản.

1.1.2.2. Vai trò và ý nghĩa của thanh toán không dùng tiền mặt

* Vai trò của TTKDTM:Trong nền kinh tế thị trường, TTKDTM là một bộ phận cấu thành quan trọng trong tổng chu chuyển tiền tệ, nó có vai trò quan trọng đối với các chủ thể thanh toán, các trung gian thanh toán, cụ thể:

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- *Vai trò của TTKDTM trong nền kinh tế:*

Khi nền kinh tế chuyển sang kinh tế thị trường, thanh toán không dùng tiền mặt đã giữ một vai trò rất quan trọng đối với từng đơn vị kinh tế, từng cá nhân và đối với toàn bộ nền kinh tế, bất kỳ một nhà sản xuất nào cũng đều mong muốn đồng vốn của mình tham gia vào nhiều chu kỳ sản xuất và sinh lời tối đa cho mình, do đó họ muốn sản phẩm của họ làm ra phải được tiêu thụ ngay trên thị trường và thu được tiền để tiếp tục một chu kỳ sản xuất mới. Vì vậy vấn đề thanh toán tiền hàng là vô cùng quan trọng, trong quá trình trao đổi mua bán nếu đơn vị dùng tiền mặt thì sẽ gặp nhiều khó khăn về phương tiện vận chuyển bảo quản tiền khả năng rủi ro cao. Thanh toán không dùng tiền mặt được thực hiện qua Ngân hàng trên mạng máy vi tính đã phần nào đáp ứng được nhu cầu nhanh chóng, chính xác cho các khách hàng đảm bảo an toàn vốn và tài sản của họ.

TTKDTM góp phần giảm thấp tỷ trọng tiền mặt trong lưu thông, từ đó có thể tiết kiệm được chi phí lưu thông xã hội như: in ấn, phát hành, bảo quản, vận chuyển, kiểm đếm. Mặt khác thanh toán không dùng tiền mặt còn tạo ra sự chuyển hoá thông suốt giữa tiền mặt và tiền chuyển khoản.Cả hai khía cạnh đó đều tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kế hoạch hoá và lưu thông tiền tệ.

TTKDTM tạo điều kiện tập trung một nguồn vốn lớn của xã hội vào tín dụng để tái đầu tư vào nền kinh tế, phát huy vai trò điều tiết, kiểm tra của Nhà nước vào hoạt động tài chính ở tầm vĩ mô và vi mô, qua đó kiểm soát được lạm phát đồng thời tạo điều kiện nâng cao năng suất lao động.

- *Vai trò của TTKDTM đối với NHTM:*

Các doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế thị trường quan tâm đến vấn đề thanh toán là an toàn - tiện lợi - quay vòng vốn nhanh. Với những yêu cầu đa dạng của các mối quan hệ kinh tế - xã hội, từ lâu đã có sự tham gia của

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Ngân hàng, Ngân hàng trở thành trung tâm tiền tệ tín dụng thanh toán trong nền kinh tế và thanh toán không dùng tiền mặt đã góp phần không nhỏ vào thành công của Ngân hàng:

TTKDTM tạo điều kiện cho hoạt động huy động vốn của Ngân hàng,TTKDTM không những làm giảm được chi phí in ấn, bảo quản, vận chuyển tiền mặt mà còn bổ sung nguồn vốn cho Ngân hàng thông qua hoạt động mở tài khoản thanh toán của tổ chức kinh tế và cá nhân. Khách hàng gửi tiền vào tài khoản này với mong muốn được Ngân hàng đáp ứng một cách kịp thời chính xác các yêu cầu thanh toán.

TTKDTM thúc đẩy quá trình cho vay: Nhờ có nguồn vốn tiền gửi không kỳ hạn, Ngân hàng có cơ hội để tăng lợi nhuận cho mình bằng cách cấp tín dụng cho nền kinh tế. Do Ngân hàng thu hút được một nguồn vốn có chi phí thấp nên trên cơ sở đó hạ lãi suất tiền vay, khuyến khích doanh nghiệp, cá nhân vay vốn Ngân hàng để đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh có lãi.

TTKDTM giúp cho Ngân hàng thương mại thực hiện chức năng tạo tiền: Trong thực tế nếu thanh toán bằng tiền mặt, sau khi lĩnh tiền mặt ra khỏi Ngân hàng, số tiền đó không còn nằm trong phạm vi kiểm soát của Ngân hàng nữa. Song nếu thực hiện bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, Ngân hàng thực hiện trích chuyển từ tài khoản của người phải trả sang tài khoản của người thụ hưởng, hoặc bù trừ giữa các tài khoản tiền gửi của các Ngân hàng thương mại với nhau, Ngân hàng sẽ có một vốn tạm thời nhàn rỗi, có thể sử dụng nguồn vốn đó để cho vay. Như vậy thực chất của cơ chế tạo tiền gửi của hệ thống Ngân hàng là tổ chức thanh toán qua Ngân hàng và cho vay bằng chuyển khoản. Vì vậy khi TTKDTM càng phát triển thì khả năng tạo tiền càng lớn do đó tạo cho Ngân hàng lợi nhuận đáng kể.

TTKDTM góp phần mở rộng đối tượng thanh toán, tăng doanh số thanh toán: thanh toán không dùng tiền mặt tạo điều kiện thanh toán tiền hàng hoá,

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

dịch vụ một cách an toàn có hiệu quả, chính xác, tin cậy và tiết kiệm nhiều thời gian, qua đó tạo lập niềm tin của công chúng vào hoạt động của hệ thống Ngân hàng. Từ đó mọi người dân, mọi doanh nghiệp đều tham gia vào hệ thống thanh toán của Ngân hàng. Như vậy thanh toán không dùng tiền mặt giúp Ngân hàng thực hiện được việc mở rộng đối tượng thanh toán, tăng doanh số thanh toán, mở rộng phạm vi thanh toán trong và ngoài nước, qua đó làm tăng lợi nhuận của Ngân hàng giúp Ngân hàng giành thắng lợi trong cạnh tranh.

TTKDTM thúc đẩy các dịch vụ khác: Để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của mình, Ngân hàng không ngừng cải tiến đưa ra các sản phẩm dịch vụ khác nhau vì các sản phẩm dịch vụ này đảm bảo cho Ngân hàng tối đa hoá lợi nhuận. Các dịch vụ này muốn phát triển được cần có sự hỗ trợ đắc lực của thanh toán không dùng tiền mặt mới vì thanh toán không dùng tiền mặt được tổ chức tốt sẽ tạo điều kiện cho Ngân hàng thực hiện các dịch vụ trả tiền với khối lượng lớn một cách chính xác và nhanh chóng, qua đó thu hút được ngày càng nhiều khách hàng.

- *Vai trò của TTKDTM đối với NHTW:*

Thanh toán không dùng tiền mặt được thực hiện thông qua việc trích chuyển vốn trên tài khoản tại Ngân hàng, do đó nó hạn chế được khối lượng tiền mặt trong lưu thông, tiết kiệm chi phí trong in ấn, bảo quản, cất trữ, vận chuyển, kiểm đếm tiền mặt... đồng thời thực hiện kế hoạch hoá và điều hoà lưu thông tiền tệ giúp cho Ngân hàng Trung ương kiểm soát được khối lượng tiền mặt trong lưu thông tốt hơn.

TTKDTM được thực hiện thông qua việc khách hàng gửi tiền vào tài khoản tại Ngân hàng, làm tăng khả năng tạo tiền, tạo nguồn vốn trong thanh toán để cho vay phát triển kinh tế xã hội, mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt sẽ tạo điều kiện cho Ngân hàng Nhà nước có thể quản lý và kiểm soát

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

một cách tổng quát quá trình sản xuất và lưu thông hàng hoá của nền kinh tế, thực hiện tốt chính sách tiền tệ, đem lại lợi ích về kinh tế xã hội tốt hơn.

- *Vai trò của TTKDTM đối với cơ quan tài chính:*

Tăng tỷ trọng TTKDTM không chỉ có ý nghĩa về mặt tiết kiệm tiền mặt, chi phí lưu thông mà còn giúp công tác quản lý tài sản của doanh nghiệp được tốt hơn. Nếu các giao dịch thanh toán trong nền kinh tế được thực hiện chủ yếu bằng chuyển khoản thì tiền chỉ chuyển từ tài khoản của người này sang tài khoản của người khác, từ tài khoản của doanh nghiệp này sang tài khoản của doanh nghiệp khác, từ Ngân hàng này sang Ngân hàng khác, tiền vẫn nằm trong hệ thống Ngân hàng thì tổn thất tài sản Nhà nước và tổn thất tài sản của người dân sẽ được hạn chế.

Như vậy trên cơ sở tài khoản tiền gửi và các tài khoản thanh toán được thực hiện qua Ngân hàng đã giúp doanh nghiệp và cơ quan quản lý như Bộ chủ quản, cơ quan thuế có điều kiện để kiểm tra theo dõi doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh chính xác. Do đó, hạn chế các hoạt độngkinh tế ngầm, kiểm soát các hoạt động giao dịch kinh tế, giảm thiểu các tác động tiêu cực do các hoạt động kinh tế ngầm gây ra, tăng cường tính chủ đạo của Nhà nước trong việc điều tiết nền kinh tế và điều hành các chính sách kinh tế tài chính quốc gia, góp phần làm lành mạnh hoá nền kinh tế, xã hội.

* Ý nghĩa của thanh toán không dùng tiền mặt:

TTKDTM mặt góp phần đẩy nhanh tốc độ luân chuyển vốn. Từ đó làm tăng vòng quay sử dụng đồng tiền trong nền kinh tế. Bất kỳ một đơn vị sản xuất kinh doanh nào cũng cần có vốn phục vụ trong quá trình sản xuất kinh doanh. Để đảm bảo quá trình đó diễn ra bình thường và liên tục thì công tác thanh toán nói chung và thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng phải được thực hiện nhanh chóng, an toàn và chính xác, từ đó giúp các doanh nghiệp,

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

các tổ chức, các cá nhân tăng nhanh tốc độ luân chuyển vốn.Trên cơ sở đó, góp phần sử dụng hiệu quả đồng vốn trong nền kinh tế.

Thanh toán lưu thông tiền tệ góp phần tiết kiệm chi phí lưu thông tiền mặt như chi phí in ấn, vận chuyển, bảo quản tiền mặt.Vì đặc điểm của thanh toán không dùng tiền mặt là quá trình thanh toán bằng cách trích chuyển vốn trên các tài khoản để hoàn thành việc thanh toán cho nhau hoặc thanh toán bù trừ lẫn nhau.Nó sẽ góp phần giảm tương đối khối lượng tiền mặt trong lưu thông, từ đó góp phần tiết kiệm được các chi phí cho lưu thông.

TTKDTM tạo được nguồn vốn cho Ngân hàng với chi phí thấp. TTKDTM được thực hiện thông qua việc khách hàng gửi tiền vào tài khoản tại Ngân hàng và tài khoản của khách hàng luôn có số dư thì mới có hiệu lực thanh toán. Từ đó, Ngân hàng đã tạo được nguồn vốn từ số dư trên tài khoản tiền gửi thanh toán để tiến hành cho vay khi các khoản tiền gửi của khách hàng chưa được sử dụng đến, làm cho đồng vốn tham gia nhiều lần vào chu trình sản xuất, đem lại hiệu quả cho cá nhân và toàn xã hội.

TTKDTM cùng với hoạt động tín dụng tạo ra tiền gửi: Thông qua các khoản tiền mà khách chuyển vào tài khoản của mình tại Ngân hàng, lại chính là xuất phát từ Ngân hàng đó là Ngân hàng đa cấp tín dụng. Như vậy trong phần lớn trường hợp, chính tín dụng tạo ra tiền gửi. Từ đó rút ra rằng: trong một số chừng mực nào đó, các Ngân hàng tuỳ thuộc vào việc cấp tín dụng nhiều hay ít mà làm tăng nhiều hay ít các khoản tín dụng của khách hàng. Từ đó làm tăng lượng khách hàng giao dịch với Ngân hàng, giúp Ngân hàng tăng thêm thu nhập, đồng thời đẩy mạnh quay vòng vốn.

TTKDTM sẽ giúp Ngân hàng có thể quản lý tốt hơn lượng tiền mặt trong lưu thông, khi mà khách hàng sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt thì mọi hoạt động chi trả chỉ còn ở trong Ngân hàng nên Ngân hàng có thể dễ dàng quản lý được.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

TTKDTM sẽ giúp cho Ngân hàng cũng như khách hàng tiết kiệm được một lượng chi phí rất lớn: ví dụ như khi trả lương cho cán bộ công nhân viên thông qua tài khoản sẽ tiết kiệm được hàng loạt chi phí cho các đơn vị trả lương, tiết kiệm chi phí cho hệ thống Kho bạc nhà nước và tiết kiệm thời gian cho người hưởng lương.....

TTKDTM đã hạn chế rủi ro, an toàn cao trong lưu thông và mang lại thuận lợi trong việc trao đổi hàng hoá. Chẳng hạn người bán hàng chỉ cầm tờ séc mà người mua phát hành đến Ngân hàng phục vụ mình hoặc Ngân hàng phục vụ người phát hành thì Ngân hàng sẽ trích nợ tài khoản của người phát hành séc nếu tờ séc đó hợp lệ, hợp pháp và trên tài khoản người mua có đủ điều kiện và có tài khoản người bán (người hưởng thụ); trong thời gian chưa nộp séc (séc vẫn còn thời hạn) mà bị mất thì tài sản của họ vẫn được đảm bảo không bị mất nếu khách hàng thông báo việc mất séc với Ngân hàng của mình kịp thời. Thanh toán không dùng tiền mặt tạo điều kiện cho Ngân hàng thực hiện chức năng kiểm soát bằng đồng tiền đối với hoạt động của nền kinh tế.Mặt khác, nó giúp cho NHNN có kế hoạch điều hoà lưu thông tiền tệ, ổn định giá trị đồng tiền, giữ vững sức mua của đồng tiền.Thông qua quá trình kiểm soát đối với hoạt động của nền kinh tế, NHNN có những thông tin để phản ánh lên Chính phủ. Đồng thời cùng với Nhà nước, NHNN có biện pháp bảo đảm cho việc đầu tư và nâng cao hiệu quả vốn đầu tư. Chính việc thanh toán không dùng tiền mặt sẽ làm tăng thêm tín nhiệm của khách hàng đối với Ngân hàng. Rõ ràng, thanh toán không dùng tiền mặt giữ vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế. Muốn đáp ứng được nhu cầu phát triển của nền kinh tế thì đẩy mạnh từng bước công tác thanh toán không dùng tiền mặt và đi kèm với nó là các nghiệp vụ kế toán phản ánh quá trình thanh toán đó phải trở nên hoàn thiện, đầy đủ, kịp thời và chính xác.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

1.1.3 Các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng Nhà nước

Các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt xuất hiện không phải mang tính ngẫu nhiên, nó được hình thành và phát triển từng bước trên cơ sở phát triển của nền sản xuất và lưu thông hàng hoá.Trong lịch sử phát triển, các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt được sử dụng rất đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện của mỗi nước, mỗi vùng. Xét theo hình thức thanh toán, các hình thức được sử dụng phổ biến hiện nay là séc, uỷ nhiệm chi hoặc lệnh chi, uỷ nhiệm thu hoặc nhờ thu, thẻ thanh toán ,thẻ tín dụng và các phương tiện thanh toán khác như hối phiếu, lệnh phiếu... Xét theo phương thức thanh toán, hiện nay có hai kênh thanh toán chủ yếu là thanh toán điện tử liên ngân hàng và thanh toán bù trừ liên ngân hàng. Tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh hiện nay đang sử dụng song song hai kênh thanh toán không dùng tiền mặt: thanh toán điện tử liên ngân hàng và thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng.

1.1.3.1. Thanh toán điện tử liên ngân hàng

* Khái niệm

Thanh toán điện tử liên ngân hàng là quá trình xử lý các giao dịch thanh toán liên ngân hàng kể từ khi khởi tạo lệnh thanh toán cho tới khi hoàn tất thực hiện lệnh thanh toán, được thực hiện qua mạng máy tính. Theo thông tư 23/2010/TT-NHNN ngày 09/11/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các cấu phần và chức năng chính của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng bao gồm: tiểu hệ thống thanh toán giá trị cao, tiểu hệ thống thanh toán giá trị thấp và tiểu hệ thống xử lý tài khoản tiền gửi thanh toán.

- Tiểu hệ thống thanh toán giá trị cao là một cấu phần của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, thực hiện quyết toán tổng tức thời cho các

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

lệnh thanh toán giá trị cao và thanh toán khẩn. Thanh toán giá trị cao có giá trị từ 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) trở lên.

- Tiểu hệ thống thanh toán giá trị thấp là một cấu phần của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, thực hiện thanh toán các khoản có giá trị thấp. Thanh toán giá trị thấp có giá trị nhỏ hơn 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

- Tiểu hệ thống xử lý tài khoản tiền gửi thanh toán là một cấu phần của hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, thực hiện kiểm tra, hạch toán lệnh thanh toán giá trị cao và xử lý kết quả thanh toán giá trị thấp.

* Thời gian làm việc áp dụng trong thanh toán liên ngân hàng

Các thời điểm áp dụng trong thanh toán liên ngân hàng được quy định như sau:

-Thời điểm thực hiện kiểm tra kỹ thuật và khởi tạo dữ liệu đầu ngày của hệ thống là 7 giờ 30 phút của ngày làm việc.

- Thời điểm các đơn vị ngừng gửi lệnh thanh toán giá trị thấp là 15 giờ 00 phút và ngừng gửi lệnh thanh toán giá trị cao là 16 giờ 00 phút của ngày làm việc.

- Từ 15 giờ 10 phút trở đi, thực hiện quyết toán bù trừ các khoản giá trị thấp theo quy định.

- Từ 16 giờ 15 phút trở đi, thực hiện các công việc cuối ngày, đối chiếu, xác nhận số liệu với Trung tâm Xử lý Quốc gia.

* Hạch toán tại đơn vị khởi tạo lệnh thanh toán giá trị cao hoặc giá trị thấp

- Đối với lệnh thanh toán

có: Nợ tài khoản thích

hợp

Có tài khoản thu hộ, chi hộ hoặc tài khoản thanh toán nội bộ thích hợp khác.

- Đối với lệnh thanh toán nợ:

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Nợ tài khoản thu hộ chi hộ hoặc tài khoản thanh toán nội bộthích hợpkhác Có tài khoản chờ thanh toán khác

- Khi nhận được thông báo chấp nhận chuyển nợ của đơn vị nhận lệnh, đơn vị khởi tạo lệnh sẽ trả tiền cho khách hàng và lập phiếu chuyển khoản để hạch toán:

Nợ tài khoản chờ thanh toán

khác Có tài khoản thích hợp

- Trường hợp nhận được thông báo từ chối chấp nhận lệnh thanh toán Nợ (có ghi rõ lý do từ chối), đơn vị khởi tạo lệnh kiểm tra tính hợp lệ và hạch toán:

Có tài khoản thu hộ, chi hộ hoặc tài khoản thanh toán nội bộ thích hợp khác Nợ tài khoản chờ thanh toán khác

* *Hạch toán tại đơn vị nhận lệnh*

Tại Hội sở chính

- Đối với lệnh thanh toán có (giá trị cao hoặc khẩn)

+ Trường hợp cá nhân và đơn vị thụ hưởng có tài khoản tại Hội sở chính thì hạch toán:

Nợ tài khoản tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước

Có tài khoản nội bộ thích hợp

+ Trường hợp cá nhân hoặc đơn vị thụ hưởng mở tài khoản tại chi nhánh trực thuộc trong hệ thống thì hạch toán:

Nợ tài khoản tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước

Có tài khoản thu hộ, chi hộ hoặc tài khoản thanh toán nội bộ thích hợp khác

- Đối với lệnh thanh toán nợ

+ Trường hợp cá nhân hoặc đơn vị phải trả tiền mở tài khoản tại Hội sở chính thì hạch toán:

Nợ tài khoản tiền gửi nội bộ thích hợp

Có tài khoản tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

+ Trường hợp cá nhân hoặc đơn vị phải trả tiền mở tài khoản tại chi nhánh trực thuộc hệ thống thì hạch toán

Nợ tài khoản thu hộ, chi hộ hoặc tài khoản thanh toán nội bộ thích hợp khác Có tài khoản tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước

Tại các đơn vị thành viên (các chi nhánh):

- Đối với lệnh thanh toán có:

Nợ tài khoản thu hộ, chi hộ hoặc tài khoản thanh toán nội bộ thích hợp khác Có tài khoản thích hợp

- Đối với lệnh thanh toán nợ:

Nợ tài khoản thích hợp

Có tài khoản thu hộ, chi hộ hoặc tài khoản thanh toán nội bộ thích hợp khác

1.1.3.2 Thanh toán Bù trừ điện tử liên ngân hàng

*Khái niệm

Thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng là việc chuyển khoản và thanh toán qua mạng máy tính giữa các tài khoản được mở tại các ngân hàng khác hệ thống hoặc ở các chi nhánh của cùng một ngân hàng trên phạm vi một địa bàn nhất định. Bằng kỹ thuật xử lý bù trừ điên tử, các ngân hàng chuyển cho nhau qua mạng máy tính các chứng từ thanh toán, bù trừ cho nhau phần nợ qua lại và trả cho nhau số chênh lệch.

Đối tượng được phép tham gia thanh toán bù trừ điện tử là các ngân hàng, các tổ chức khác được làm dịch vụ thanh toán hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, có đủ các điều kiện tiêu chuẩn của ngân hàng thành viên tham gia thanh toán điện tử liên ngân hàng theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, có đơn xin tham gia thanh toán bù trừ điện tử và được ngân hàng chủ trì chấp thuận bằng văn bản.

Các thành viên tham gia thanh toán bù trừ điện tử bao gồm:

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Ngân hàng chủ trì thanh toán bù trừ: là đơn vị Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm tổ chức thanh toán bù trừ điện tử và xử lý kết quả thanh toán bù trừ điện tử; ngân hàng chủ trì có thể tham gia thanh toán bù trư điện tử như một ngân hàng thành viên.
- Trung tâm xử lý kết quả thanh toán bù trừ điện tử: là bộ phận có nhiệm vụ xử lý tự động các giao dịch thanh toán bù trừ điện tử giữa các ngân hàng thành viên và xác định kết quả thanh toán bù trừ điện tử cho các ngân hàng thành viên. Trung tâm xử lý kỹ thuật thanh toán bù trừ điện tử là một đơn vị thuộc tổ chức hay một bộ phận cấu thành của ngân hàng chủ trì hoặc là một đơn vị (công ty) độc lập thực hiện thu nhận, xử lý số liệu thanh toán và thông báo kết quả thanh toán bù trừ cho ngân hàng chủ trì và các ngân hàng thành viên liên quan.
- Ngân hàng thành viên trực tiếp tham gia thanh toán bù trừ điện tử: là ngân hàng được nối mạng trực tiếp với hệ thống máy tính của ngân hàng chủ trì hoặc Trung tâm xử lý kỹ thuật thanh toán bù trừ điện tử để thực hiện các giao dịch thanh toán bù trừ điện tử. Trong thanh toán bù trừ điện tử, ngân hàng thành viên trực tiếp vừa là ngân hàng gửi lệnh thanh toán, vừa là ngân hàng nhận lệnh thanh toán.
- Ngân hàng thành viên được ủy quyền: là ngân hàng thành viên trực tiếp được đại diện cho một hoặc một số ngân hàng thành viên gián tiếp để thực hiện các giao dịch thanh toán bù trừ điện tử.
- Ngân hàng thành viên gián tiếp: là ngân hàng thực hiện các giao giao dịch thanh toán bù trừ điện tử nối mạng thông qua một số ngân hàng thành viên được ủy quyền. Ngân hàng thành viên gián tiếp có thể là chi nhánh trực thuộc của ngân hàng thành viên được ủy quyền hoặc là ngân hàng khác hệ thống nhưng có mở tài khoản tiền gửi thanh toán tại ngân hàng thành viên được ủy quyền.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

** Thời gian giao dịch trong thanh toán bù trừ điện tử*

Thời điểm bắt đầu giao dịch, thời điểm dừng lệnh thanh toán của các ngân hàng thành viên, thời điểm xử lý của phiên thanh toán thanh toán bù trừ điện tử và thời điểm quyết toán thanh toán bù trừ điện tử của ngày giao dịch do Ngân hàng chủ trì quy định dựa trên các căn cứ sau đây:

- Khả năng xử lý của trung tâm xử lý kỹ thuật thanh toán bù trừ điện tử và yêu cầu của các ngân hàng thành viên trực tiếp.
- Sự kết nối mạng máy tính của hệ thống thanh toán bù trừ điện tử với các hoạt động nghiệp vụ ngân hàng khác có liên quan của ngân hàng thành viên trực tiếp.

Khi có sự thay đổi về thời gian giao dịch thanh toán thanh toán bù trừ điện tử thì ngân hàng chủ trì phải thông báo cho các ngân hàng thành viên trực tiếp.

** Hạch toán trong thanh toán bù trừ:*

Khi gửi lệnh tham gia thanh toán bù trừ:

- Đối với lệnh thanh toán có:

Nợ tài khoản thích hợp

Có tài khoản thanh toán bù trừ

- Đối với lệnh thanh toán nợ:

Nợ tài khoản thanh toán bù

trừ Có tài khoản thích hợp

Khi nhận lệnh thanh toán thông qua thanh toán bù trừ trên địa bàn chuyển đến:

- Đối với lệnh thanh toán

có: Nợ tài khoản thanh toán

bù trừ Có tài khoản thích hợp

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Đối với lệnh thanh toán

  nợ: Nợ tài khoản thích

  hợp

  Có tài khoản thanh toán bù trừ

Khi nhận được kết quả thanh toán bù trừ do trung tâm xử lý gửi về sau mỗi lần xử lý kết quả thanh toán bù trừ:

- Trường hợp số tiền chênh lệch trong thanh toán bù trừ được thu về:

  Nợ tài khoản thu hộ, chi hộ hoặc tài khoản thanh toán nội bộ thích hợp

  khác Có tài khoản thanh toán bù trừ

- Trường hợp số tiền chệnh lệch trong thanh toán bù trừ phải chi

  trả: Nợ tài khoản thanh toán bù trừ

  Có tài khoản thu hộ, chi hộ hoặc tài khoản thanh toán nội bộ thích hợp

khác Vào cuối ngày giao dịch, tài khoản thanh toán bù trừ phải có số dư

bằng

không.

1.2. CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

1.2.1. Khái niệm về nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng trung ương

Nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt có nghĩa là làm cho các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt của ngân hàng ngày càng tiện ích, an toàn và nhanh chóng hơn, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

1.2.2. Các tiêu chí đo lường chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng trung ương

- Thời gian thanh toán: Đây là một trong những chỉ tiêu quan trọng nhất vì thời gian thanh toán được rút ngắn đồng nghĩa với việc khả năng thanh khoản của khách hàng được cải thiện. Đối với các doanh nghiệp có thể rút ngắn thời gian thực hiện hợp đồng, giúp cho doanh nghiệp xoay vòng vốn dễ

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

dàng, tránh tình trạng bị ứ đọng vốn.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Độ an toàn: Đây cũng là một chỉ tiêu rất quan trọng vì công nghệ thông tin phát triển giúp cho việc thanh toán không dùng tiền mặt ngày càng thuận tiện hơn nhưng cũng để lộ ra nhiều lỗ hổng, đây là lý do khiến kẻ gian lợi dụng và gây thất thoát tiền của khách hàng. Do vậy hệ thống ngân hàng cần hoàn thiện nhanh hơn nữa các chế độ bảo mật của mình, tạo niềm tin cho khách hàng khi sử dụng các dịch vụ của ngân hàng.

- Thủ tục thanh toán: Thủ tục thanh toán vừa phải nhanh, gọn giúp tiết kiệm thời gian cho khách hàng nhưng vẫn phải giữ được sự an toàn cần thiết. Để đáp ứng được yêu cầu này đòi hỏi ngân hàng một mặt cải thiện hệ thống máy móc, công nghệ, một mặt chú trọng nâng cao trình độ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ nhân viên, đặc biệt là các cán bộ làm công tác thanh toán.

1.2.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt

1.2.3.1 Môi trường kinh tế vĩ mô

Khi môi trường kinh tế vĩ mô không ổn định, một mặt tác động trực tiếp tới hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, mặt khác ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh chung của ngân hàng, từ đó lại tác động gián tiếp tới thanh toán không dùng tiền mặt.

Khi nền kinh tế phát triển ổn định sẽ tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của thanh toán không dùng tiền mặt.

1.2.3.2 Môi trường pháp lý

Hiện nay, mọi hoạt động của hệ thống ngân hàng đều bị chi phối của pháp luật, một sự thay đổi nhỏ của pháp luật sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của ngân hàng.TTKDTM là một trong những nghiệp vụ cơ bản của ngân hàng và cũng chịu ảnh hưởng lớn của pháp luật. Do vậy, môi trường pháp lý đầy đủ, ổn định sẽ có tác động tích cực đến việc thúc đẩy và nâng cao chất lượng TTKDTM.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

1.2.3.3 Khoa học công nghệ

Công nghệ ngân hàng là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng lớn tới hoạt động nói chung và chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng của các ngân hàng hiện nay. Công nghệ ngân hàng tiên tiến sẽ góp phần thúc đẩy nhanh quá trình chu chuyển vốn xã hội, thu hút được nhiều hơn vốn nhàn rỗi trong dân cư phục vụ cho việc đầu tư phát triển kinh tế.

1.2.3.4 Yếu tố con người

Các ngân hàng tuy ứng dụng khoa học kỹ thuật cao vào lĩnh vực hoạt động của mình nhưng yếu tố con người thì không hề mất đi vai trò của mình mà ngược lại ngày càng đóng vai trò quan trọng hơn. Công nghệ cao cho phép giảm số lượng cán bộ hoạt động trong hệ thống ngân hàng, nhưng đòi hỏi rất cao về trình độ nghiệp vụ và kỹ năng công tác của mỗi cán bộ.

1.2.3.5 Hoạt động chung của ngân hàng

Hoạt động của các ngân hàng trong những năm gần đây thường xuyên đổi mới nhằm thích ứng với những điều kiện kinh tế năng động và sự điều chỉnh của pháp luật. Xét về mặt hình thức, tuy vẫn là các nghiệp vụ cơ bản như: nhận tiền gửi, cho vay, chi trả hộ nhưng các ngân hàng đã mở rộng cả quy mô, phương thức hoạt động, đặc biệt là công nghệ. Do vậy, các ngân hàng thương mại ngày càng khẳng định được vị thế của mình đối với sự phát triển của nền kinh tế.

1.3. KINH NGHIỆM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI CÁC NƯỚC KHÁC VÀ BÀI HỌC RÚT RA CHO VIỆT NAM

1.3.1. Kinh nghiệm nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt tại các nước

Những nước có nền kinh tế thị trường phát triển, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thanh toán rất được coi trọng, có tác động mạnh

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

mẽ, thúc đẩy sử dụng các phương tiện TTKDTM, giảm tỷ lệ thanh toán bằng tiền mặt trong nền kinh tế.

- Tại Đức, trong lĩnh vực mở và sử dụng tài khoản cá nhân, sau khi kết thúc chiến tranh Thế giới thứ II, đặc biệt là từ khi thống nhất nước Đức, kinh tế của họ được phục hồi và phát triển nhanh, đạt được những tiền đề quan trọng về thu nhập bình quân đầu người, về luật pháp, về công nghệ và mật độ ngân hàng. Vì vậy việc cải tạo, xoá bỏ tập quán dùng tiền mặt trong thanh toán của dân cư thực hiện tương đối dễ dàng, nhanh chóng: trong một ngày đã đồng loạt chuyển toàn bộ công việc trả lương của các doanh nghiệp, cơ quan vào tài khoản cá nhân do ngành ngân hàng đảm nhiệm. Đây là biện pháp hành chính, manh tính bắt buộc đối với mọi người dân phải có nghĩa vụ thực hiện nhiệm vụ chung của đất nước.

Séc là một trong những phương tiện TTKDTM được khách hàng sử dụng phổ biến nhất so với các phương tiện khác, bởi nó có những ưu điểm, lợi thế riêng và được thực hiện theo luật. Luật Séc được xây dựng trên cơ sở Công ước Thế giới về Séc ban hành năm 1933. Hiệp hội ngân hàng là tổ chức phi Chính phủ, được phép ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ ngân hàng, trong đó có quy trình thanh toán bằng séc giữa các chi nhánh ngân hàng thương mại khác hệ thống và khác địa phương.

Ngân hàng Trung ương hoặc Hiệp hội ngân hàng có nhiệm vụ tổ chức các Trung tâm xử lý và thanh toán séc. Mỗi trung tâm được tổ chức thành hai bộ phận, một bộ phận xử lý séc trong hệ thống, một bộ phận xử lý séc ngoài hệ thống và khác địa phương. Quy trình tiếp nhận, xử lý và luân chuyển séc rất khoa học, chặt chẽ, thực hiện trên mạng máy tính thông qua việc truyền, nhận các bản chụp tờ séc giữa các ngân hàng liên quan với độ bảo mật cao. Hiện nay Hiệp hội ngân hàng đã tổ chức thanh toán séc bằng điện tử, rất nhanh chóng, chính xác.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Tại Hàn Quốc, hiện nay thanh toán bằng tiền mặt chiếm tỷ lệ khoảng 20% trong tổng phương tiện thanh toán, TTKDTM chiếm 80%. Có được kết quả trên là do Hàn Quốc hoạch định được chiến lược tổng thể, dài hạn; đã xây dựng và tổ chức quản lý, vận hành được hệ thống thanh toán và các phương tiện thanh toán dựa trên nền tảng cơ sở pháp lý đồng bộ gồm Luật hối phiếu, Luật kinh doanh thẻ tín dụng, Luật séc cùng một số luật chuyên biệt điều chỉnh về lĩnh vực thanh toán. Hàn Quốc đã xây dựng Trung tâm thanh toán bù trừ đầu tiên tại Seoul, do cơ quan Thanh toán bù trừ và viễn thông tài chính Hàn Quốc (KFTC) trực tiếp vận hành, đến năm 1995 có 50 trung tâm trên toàn quốc. Tham gia vào hệ thống này là ngân hàng Trung ương và những ngân hàng lớn cùng một số tổ chức phi tài chính.Tại các Trung tâm thanh toán bù trừ, các phương tiện séc, hối phiếu… được thanh toán bù trừ cho nhau bằng các nghiệp vụ với sự hỗ trợ đắc lực của mạng máy tính.

Việc ứng dụng CNTT vào hoạt động ngân hàng, nhất là trong lĩnh vực thanh toán được ngân hàng Trung ương rất quan tâm, thành lập Vụ Công nghệ thông tin, có các phòng chuyên môn để quản lý, vận hành, bảo trì máy tính và hệ thống thông tin. Hiện nay, tại trung tâm chính có các máy Mainframe và máy chủ Server với hệ điều hành UNIX và Windows 2000, XP… hệ quản trị cơ sở dữ liệu Oracle; ngoài ra có khoảng 2.500 máy tính cá nhân được sử dụng như các thiết bị đầu cuối.

- Tại Thụy Điển: Cuộc cách mạng về thanh toán không dùng tiền mặt của Quốc gia này mới bắt đầu từ năm 1999, vậy mà kể từ sau năm 2000, tỷ lệ tiền mặt trong tổng phương tiện thanh toán của Thụy Điển chỉ còn 0,7%, một con số đáng khâm phục nếu biết rằng trước 1999 tỷ lệ đó là trên 17% .

Uỷ nhiệm chi :Việc sử dụng UNC của khách hàng thông qua hai hệ thống giro, đó là Bankgiro và Plusgiro. Trong đó tiền được chuyển dựa trên số giro tham chiếu tới tài khoản Ngân hàng.Hai hệ thống này được kết nối với

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

nhau và hoạt động cùng nhau. Một số lượng lớn UNC được xử lý trực tiếp giữa các tài khoản bằng việc sử dụng số giro thông qua hệ thống bù trừ dữ liệu – Data Clearing do trung tâm thanh toán bù trừ BGC vận hành.

Séc :Quy trình xử lý séc được rút ngắn, các Ngân hàng thanh toán séc giữ lại các séc giấy và truyền thông tin qua mạng tới NH của người ký phát séc. Séc được xử lý thông qua hệ thống Data Clearing.Séc có thể chuyển ra tiền mặt tại bất cứ chi nhánh nào của NH. Séc có xu hướng sụt giảm mạnh do sự gia tăng của máy rút tiền tự động ATM và các điểm bán chấp nhận thẻ thanh toán.

Uỷ nhiệm thu:Việc sử dụng UNT tăng lên đáng kể, từ 91 triệu giao dịch năm 2000 lên đến 160 triệu giao dịch năm 2005, tuy nhiên vẫn chiếm tỷ lệ khá nhỏ (khoảng 9%) trong tổng các giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt. BGC và Plusgiro quản lý và vận hành các hệ thống UNT ở Thụy Điển.

Thẻ thanh toán :Thẻ thanh toán chiếm tới 60% tổng giá trị giao dịch tại các điểm bán hàng. Số lượng thẻ do các Ngân hàng phát hành là 8 triệu thẻ, với số lượng giao dịch đạt 1.1 tỷ. Số lượng máy ATM trên toàn quốc là 2.600 máy và190.000 POS. Việc cấp phép giao dịch giữa các tổ chức phát hành và thanh toán thẻ được thực hiện thông qua công ty chuyển mạch thẻ quốc gia (CEKAB).

Kinh nghiệm Thụy Điển cho thấy việc phát hành cơ sở hạ tầng gồm ATM, POS…của từng Ngân hàng là khá tốn kém, lợi nhuận thu về từ dịch vụ thẻ là rất thấp hoặc lỗ. Do vậy ngoài 4 Ngân hàng đầu có cơ sở hạ tầng phát hành và thanh toán thẻ mạnh thì nhiều Ngân hàng khác chỉ thực hiện phát hành bằng hình thức kết hợp với NH có thế mạnh trong lĩnh vực thẻ để mang cùng thương hiệu nhằm tiết giảm chi phí.

- Tại Australia:Thị trường thẻ tại Australia khá phát triển với khoảng 20 thành viên lớn. Thẻ trả trước với khoảng 15 chương trình lớn nhỏ được đưa

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

vào thực hiện tại Australia được xem là một sản phẩm gặt hái được nhiều thành công.

Các thẻ trả trước được phát hành cho những người làm công để thanh toán lương. Các khoản lương và thu nhập được ghi có và thẻ trả trước. Người hưởng lương có thể sử dụng các khoản tiền của mình để thanh toán hoặc rút tiền mặt tại các POS và các ATM. Dịch vụ này được bản thân Ngân hàng rất quan tâm vì việc huy động vốn thông qua thẻ trả trước giúp họ quản lý một cách hiệu quả các tài khoản có số dư thấp. Thẻ còn để giải ngân các khoản tín dụng, sử dụng thẻ cho kênh phân phối phúc lợi xã hội của Chính phủ rất thành công tại Philippin, với dịch vụ bảo hiểm của Chính phủ (GSIS) , GSIS chi trả các khoản bảo hiểm và phúc lợi xã hội cho các công chức chính phủ qua GSIS – Card, cùng với các chức năng kết hợp khác như chứng minh thư cá nhân, trả lương, thanh toán và trả tiền.

Thẻ trả trước tại Australia là loại thẻ điện tử không dập nổi của Visa, phát hành thông qua các ATM . Có thể phát hành ngay với các thẻ có mệnh giá trước, có thể được nạp lại nhiều lần, thông qua các thiết bị đầu cuối của nhà cung ứng dịch vụ và thẻ có thể sử dụng với nhiều dịch vụ khác nhau của các nhà cung cấp khác nhau. Các giao dịch của thẻ bao gồm : Nạp tiền, chi trả hàng hóa, dịch vụ, rút tiền mặt, vấn tin số dư, chuyển tiền từ thẻ sang thẻ, tạm khóa sử dụng, chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi tại ngân hàng sang thẻ.

- Tại Thái Lan, Thẻ ngân hàng được phát triển mạnh và sử dụng phổ biến trong những năm gần đây (có khoảng trên 10 triệu chủ thẻ). Có nhiều loại thẻ với nhiều chức năng: rút tiền mặt, thanh toán, tín dụng… Việc sử dụng thẻ được phát triển mạnh là do các Ngân hàng thương mại đã trang bị một hệ thống với gần 10.000 máy ATM tại các trung tâm kinh tế trên phạm vi cả nước, được liên kết với nhau thông qua Trung tâm chuyển mạch ATMquốc gia. Nhờ sự liên kết đó, khi chủ thẻ rút tiền hoặc thanh toán tại máy

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

ATM của bất cứ ngân hàng nào đã tham gia vào Trung tâm chuyển mạch quốc gia đều được xử lý nhanh chóng, thuận tiện.

Quản lý và vận hành Trung tâm chuyển mạch ATM quốc gia là do công ty Processing Center Co.Ltd đảm nhiệm. Công ty này được liên doanh giữa 2 ngân hàng lớn nhất của Thái Lan là Bangkok Bank và Thai Famers Bank với Công ty thương mại – Saha Union. Cùng với việc vận hành Trung tâm chuyển mạch ATM quốc gia, Processing Center Co.Ltd còn thực hiện việc quyết toán và đối chiếu các giao dịch ATM cho tất cả các ngân hàng thành viên của mình, đồng thời cung cấp các dịch vụ khác như: chuyển tiền cá nhân trực tuyến, dịch vụ thông tin tín dụng, in ấn và chuyển giao sao kê thẻ… Để có được các dịch vụ cung cấp cho khách hàng với chất lượng cao, Processing Center Co.Ltd phải thường xuyên duy trì trên120 kênh thuê bao Leased line tốc độ cao để xử lý các giao dịch trực tuyến Online.

Ngân hàng Trung ương Thái Lan thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hệ thống thanh toán và các phương tiện thanh toán nói chung, hệ thống ATM nói riêng.

1.3.2. Bài học rút ra cho Việt Nam để nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt

Qua nghiên cứu kinh nghiệm thanh toán không dùng tiền mặt của một số nước trên thế giới trên các khía cạnh khác nhau, có thể rút ra một số kinh nghiệm vận dụng vào việc nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt ở nước ta như sau :

- Phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt chủ yếu của các nước là :séc, ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu và các phương tiện thanh toán điện tử như thẻ, lệnh thanh toán; các hệ thống thanh toán hướng tới giải quyết vấn đề tốc độ thanh toán, thuận lợi trong giao dịch, quản lý vốn hiệu quả. Vì vậy hệ thống thanh toán tức thời, trực tiếp theo từng món được áp dụng phổ biến.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Những thành tựu về công nghệ đang góp phần đẩy nhanh quá trình cung cấp dịch vụ và tạo thói quen sử dụng các dịch vụ thanh toán cho khách hàng. Còn các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán thì không ngừng cải tiến các hệ thống truyền tải dịch vụ của mình đến khách hàng và không ngừng cải tiến các dịch vụ đảm bảo an toàn, nhanh chóng, thuận tiện.

- Nhiều loại hình dịch vụ mới đang bùng nổ, đáng chú ý là các giao dịch thanh toán điện tử, qua hệ thống máy tính. Thẻ trả trước là một phương tiện thanh toán phát triển cùng với sự phát triển của lĩnh vực công nghệ thông tin, đặc biệt là Internet. Loại thẻ này có thể phục vụ đắc lực cho việc phát triển thương mại điện tử do khả năng giao dịch của các cá nhân có thẻ, qua Internet hoặc Mobiphone và không nhất thiết thông qua tài khoản ngân hàng. Thẻ có thể phát hành với mệnh giá nhỏ thích hợp với những khoản chi tiêu nhỏ, lẻ và việc phát hành không nhất thiết phải có tên chủ thẻ và tài khoản ở ngân hàng. Vì vậy loại thẻ này có tiềm năng rất lớn ở các nước đang phát triển, nơi mà một bộ phận lớn dân cư chưa có tài khoản ở ngân hàng. Đặc điểm thẻ trả trước thanh toán nhanh chóng, tức thời khiến cho việc thanh toán thẻ trả trước thuận tiện gần như tiền mặt trong các giao dịch thanh toán tại điểm bán hàng.

- Để thúc đẩy luân chuyển vốn trong nền kinh tế, giữa các nền kinh tế thì cơ sở vật chất của hoạt động thanh toán mà đặc biệt là công nghệ thông tin là yếu tố then chốt, bao gồm hệ thống mạng lưới viễn thông điện tử, đường truyền hệ thống tốc độ cao, các hệ thống mạng lưới chuyển tiền điện tử, các phương tiện truyền và sử lý số liệu khác.

- Khuôn khổ pháp lý vững chắc là yếu tố quan trọng ảnh hưởng tới tốc độ phát triển công nghệ thanh toán, đó là nhiệm vụ của Chính phủ, NHNN và Bộ Tài chính. Cần xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, cơ chế chính sách một cách đồng bộ, nhất quán phù hợp với thông lệ quốc tế, tình hình phát triển kinh tế, xã hội và công nghệ thông tin.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Chính sách đầu tư của Chính phủ có tính chất quyết định tới sự phát triển công nghệ thanh toán, thông qua việc xây dựng hệ thống mạng lưới hạ tầng cơ sở kỹ thuật cho hệ thống thanh toán quốc gia bằng nguồn vốn Ngân sách hoặc bằng nguồn vốn nước ngoài thông qua các chương trình hợp tác quốc tế và khu vực, hoặc khuyến khích khu vực tư nhân bỏ vốn đầu tư theo các chuẩn mực xác định hoặc thành lập các hệ thống liên kết chung.

Tóm lại: Trong chương 1, luận văn đã khái quát hóa lý luận về thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh cấp tỉnh cũng như kinh nghiệm thực tiễn của một số ngân hàng trung ương trên thế giới về lĩnh vực này. Đây là cơ sở khoa học để đi sâu nghiên cứu, phân tích thực trạng thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Quảng Ninh trong chương 2.

XEM THÊM

DỊCH VỤ VIẾT THUÊ LUẬN VĂN THẠC SĨ

https://luanvantot.com/dich-vu-viet-thue-luan-van-thac-si/

KHO 200 ĐỀ tài LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

https://luanvantot.com/de-tai-viet-luan-van-thac-si-quan-tri-kinh-doanh/

DỊCH VỤ KIỂM TRA ĐẠO VĂN VÀ SỬA ĐẠO VĂN

https://luanvantot.com/dich-vu-kiem-tra-dao-van-chinh-sua-dao-van/

20 LỜI CAM ĐOAN TRONG LUẬN VĂN THẠC SĨ

https://luanvantot.com/15-loi-cam-doan-trong-luan-van-thac-si-hay-nhat/

20 LỜI CẢM ƠN TRONG LUẬN VĂN THẠC SĨ

https://luanvantot.com/15-loi-cam-on-luan-van-thac-si-hay-nhat/

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Chương 2
THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH

2.1 GIỚI THIỆU VỀ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH

2.1.1 Lịch sử hình thành, chức năng, nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh

2.1.1.1 Lịch sử hình thành

Tại Quảng Ninh, tháng 7/1954, Ngân hàng tỉnh Hải Ninh được thành lập trên cơ sở Đại lý Ngân hàng Hải Ninh thuộc Ngân hàng Xuất nhập khẩu Cao Lạng.

Ngân hàng nhà nước khu Hồng Quảng được thành lập ngay sau ngày tiếp quản Vùng mỏ Hồng Quảng trên cơ sở Phòng tín dụng Xuất nhập khẩu tỉnh Quảng Yên thuộc Ngân hàng liên khu Ba.

Năm 1963, tỉnh Quảng Ninh được thành lập. Năm 1964, Ngân hàng nhà nước Quảng Ninh ra đời với 40 cán bộ, nhân viên, 4 Chi nhánh nghiệp vụ tại thị xã Hòn Gai, Cẩm Phả, Uông Bí, Móng Cái và 09 Chi điếm trực thuộc tại các huyện khác. Chức năng, nhiệm vụ của Ngân hàng nhà nước tỉnh là vừa quản lý nhà nước về lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng, đồng thời thực hiện nghiệp vụ kinh doanh tiền tệ (huy động vốn, cho vay, thanh toán…) phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

Ngày 26/3/1988, Hội đồng Bộ trưởng đã ban hàng Nghị định 53/HĐBT với định hướng cơ bản là "chuyển hẳn hệ thống ngân hàng sang hoạt động kinh doanh". Tổ chức, bộ máy của Ngân hàng nhà nước được kiện toàn, sắp xếp lại để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng, đồng

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

thời làm chức năng ngân hàng của các ngân hàng; các ngân hàng chuyên doanh thực hiện nhiệm vụ kinh doanh tín dụng và dịch vụ ngân hàng. Theo đó, bốn ngân hàng chuyên doanh đã được thành lập trên cơ sở chuyển và tách ra từ Ngân hàng nhà nước. Tại Quảng Ninh, có 3 ngân hàng chuyên doanh là Ngân hàng Công thương, Ngân hàng Phát triển nông thôn, Ngân hàng Đầu tư và Xây dựng. Ngoài ra, còn có Phòng ngoại hối trực thuộc Ngân hàng nhà nước Quảng Ninh thực hiện chức năng, nhiệm vụ như Ngân hàng Ngoại thương.

Kể từ năm 1991, sau khi Phòng ngoại hối được tách và chuyển đổi thành Ngân hàng Ngoại thương - Chi nhánh Quảng Ninh, Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng, là ngân hàng của các ngân hàng trên địa bàn.

Qua hơn 50 năm xây dựng và phát triển, Ngân hàng nhà nước – Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh từng bước được đổi mới, hoàn thiện và mô hình tổ chức, thể chế pháp lý, công nghệ, mô hình ngân hàng một cấp chuyển thành mô hình ngân hàng hai cấp, tác bạch dần chức năng quản lý nhà nước của Ngân hàng nhà nước với chức năng kinh doanh tiền tệ, tín dụng của các tổ chức tín dụng. Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng đã điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, phù hợp với diễn biến tình hình, góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tích cực đổi mới, hoàn thiện cơ chế chính sách tiền tệ, phát triển nghiệp vụ NHTW; đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra, giám sát; tăng cường hiện đại hóa công nghệ, phát triển dịch vụ ngân hàng; đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế, đưa hoạt động ngân hàng tỉnh Quảng Ninh trở thành một trong số các tỉnh có quy mô hoạt động lớn trong toàn hệ thống (chỉ đứng sau Hà Nội và TP Hồ Chí Minh) về huy động vốn và dư nợ tín dụng, hoạt động ngân hàng trên địa bàn

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

ổn định, an toàn và hiệu quả.

Sự nỗ lực, đóng góp của NHNN - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh đã được nhiều cấp, ngành ghi nhận, đánh giá cao và khen thưởng. Năm 2013, NHNN - Chi nhánh Quảng Ninh đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng 2.

2.1.1.2 Chức năng, nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh

* Chức năng của NHNN chi nhánh tỉnh Quảng Ninh

- Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh là đơn vị phụ thuộc của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, chịu sự lãnh đạo và điều hành tập trung, thống nhất của Thống đốc Ngân hàng nhà nước; có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc quản lý nhà nước về tiền tệ và hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh và thực hiện một số nghiệp vụ ngân hàng Trung ương theo uỷ quyền của Thống đốc.

- Chi nhánh là đơn vị hạch toán, kế toán phụ thuộc, có con dấu và bảng cân đối tài khoản theo quy định của pháp luật.

* Nhiệm vụ của NHNN Chi nhánh Quảng Ninh

-Tổ chức phổ biến, chỉ đạo, triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, của Ngân hàng nhà nước về tiền tệ và hoạt động ngân hàng đến các tổ chức tín dụng và các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng trên địa bàn.

- Tổng hợp, thống kê, nghiên cứu, phân tích và dự báo kinh tế trên địa bàn để tham mưu cho Thống đốc và chịu trách nhiệm triển khai chỉ đạo của Thống đốc thực hiện chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng trên địa bàn; tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương trong việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương có liên quan đến hoạt động ngân hàng; thực hiện công tác thông tin tín dụng.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Thực hiện nhiệm vụ cấp, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng của các tổ chức tín dụng và các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng trên địa bàn theo uỷ quyền của Thống đốc và quy định của pháp luật.
- Giám sát, chỉ đạo việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, kiểm soát đặc biệt, giải thể đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn theo uỷ quyền của Thống đốc và quy định của pháp luật.
- Tổ chức, thực hiện công tác thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm đối với hoạt động của các tổ chức tín dụng, hoạt động ngân hàng của các tổ chức, cá nhân khác trên địa bàn theo quy định của Ngân hàng nhà nước và của pháp luật.
- Cung ứng dịch vụ thanh toán, ngân quỹ và các dịch vụ ngân hàng khác cho các tổ chức tín dụng và Kho bạc nhà nước trên địa bàn.
- Thực hiện các nghiệp vụ và biện pháp quản lý nhà nước về ngoại hối trên địa bàn theo quy định của Ngân hàng nhà nước và của pháp luật.
- Thực hiện nghiệp vụ tái cấp vốn và cho vay thanh toán đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn khi được Thống đốc uỷ quyền.
- Thực hiện các nghiệp vụ và biện pháp quản lý nhà nước về tiền tệ, kho quỹ, bảo đảm an toàn về tài sản, tiền và các giấy tờ có giá bảo quản trong kho, quỹ tại chi nhánh, khi giao nhận theo quy định của Ngân hàng nhà nước và của pháp luật.
- Thực hiện công tác, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Thống đốc và của pháp luật.
- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai tài sản, tài chính theo quy định của Thống đốc và của pháp luật.
- Báo cáo, trả lời chất vấn theo yêu cầu của cấp uỷ, chính quyền địa phương; trả lời kiến nghị của các cơ quan báo chí về tiền tệ và hoạt động ngân hàng trên địa bàn theo quy định của Thống đốc và của pháp luật.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của Ngân hàng nhà nước và của pháp luật.
- Phối hợp với Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng để quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở bồi dưỡng cán bộ của Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng thuộc Ngân hàng nhà nước đặt trên địa bàn theo quy định của Ngân hàng nhà nước và của pháp luật.
- Thực hiện công tác bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn tại trụ sở chi nhánh và các cơ sở vật chất khác thuộc thẩm quyền quản lý của chi nhánh.
- Thực hiện chế độ báo cáo thông tin, báo cáo theo quy định của Ngân hàng nhà nước và của pháp luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc giao.

2.1.2 Các nghiệp vụ chính của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-NHNN ngày 25/2/2014 của Thống đốc NHNN Việt Nam quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh tỉnh, thành phố.NHNN - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số 20/QĐ-QUN1 ngày 21/3/2014 quy định nhiệm vụ của các phòng và tương đương thuộc cơ cấu tổ chức Chi nhánh. Theo đó, hiện nay, NHNN - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh gồm 5 phòng, bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ: Phòng Hành chính - Nhân sự, Phòng Tổng hợp và Kiểm soát nội bộ, Phòng Kế toán - Thanh toán, Phòng Tiền tệ - Kho quỹ và Thanh tra, giám sát ngân hàng. Nghiệp vụ của các phòng cụ thể như sau:

2.1.2.1 Nghiệp vụ của phòng Hành chính – Nhân sự

- Tham mưu, giúp Giám đốc trong việc thực hiện các công việc liên quan đến công tác tổ chức, nhân sự của Chi nhánh.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của pháp luật.
- Tham mưu, giúp Giám đốc trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, cải cách hành chính theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của pháp luật.
- Tham mưu, giúp giám đốc trong việc thực hiện công tác quốc phòng, an ninh; công tác bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống thiên tai, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn tại Trụ sở Chi nhánh và các cơ sở vật chất khác thuộc thẩm quyền quản lý của Chi nhánh.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

2.1.2.2 Nghiệp vụ của phòng Tổng hợp và Kiểm soát nội bộ

- Giúp Giám đốc trong việc tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, điều hành của Thống đốc về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối đến các tổ chức tín dụng, các tổ chức khác và người dân trên địa bàn.
- Giúp Giám đốc thực hiện công tác thống kê, thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích tình hình kinh tế, tiền tệ trên địa bàn để tham mưu cho Thống đốc trong điều hành, thực hiện chính sách, tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về lĩnh vực liên quan đến tiền tệ hoạt động ngân hàng và ngoại hối phục vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện công tác thông tin tín dụng.
- Giúp Giám đốc thực hiện công tác quản lý nhà nước về ngoại hối, hoạt động ngoại hối và hoạt động kinh doanh vàng.
- Giúp Giám đốc thực hiện nghiệp vụ tái cấp vốn và cho vay thanh toán đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn khi được Thống đốc ủy quyền.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Tham mưu, giúp Giám đốc trong việc xây dựng báo cáo, trả lời chất vấn theo yêu cầu của cấp ủy, chính quyền địa phương, Hội đồng nhân dân và Đoàn Đại biểu Quốc hội; trả lời kiến nghị của các cơ quan báo chí về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn.
- Tham mưu, giúp Giám đốc trong việc yêu cầu các tổ chức tín dụng; các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng trên địa bàn cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất để phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chi nhánh.
- Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định về kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ Ngân hàng Nhà nước.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

2.1.2.3 Nghiệp vụ của phòng Kế toán – Thanh toán

- Thực hiện các công việc liên quan đến cung ứng dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng trung ương khác cho các tổ chức tín dụng và kho bạc Nhà nước trên địa bàn.
- Tham mưu, giúp Giám đốc trong việc quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của pháp luật.
- Thực hiện công khai tài sản, tài chính theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của pháp luật.
- Tham mưu, giúp Giám đốc trong việc thực hiện các công việc liên quan đến công tác tin học, quản lý trang thiết bị tin học
- Quản lý về mẫu in, mã trong thanh toán đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn.
- Quản lý và vận hành hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng trong phạm vi trách nhiệm của Chi nhánh.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

2.1.2.4 Nghiệp vụ của Thanh tra, giám sát ngân hàng

- Tham mưu, giúp Giám đốc thực hiện việc cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng, chấp thuận việc mua, bán, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể tổ chức tín dụng và chấp thuận nội dung khác của các tổ chức tín dụng trên địa bàn theo ủy quyền của Thống đốc.

- Tham mưu, giúp Giám đốc thực hiện việc giám sát, chỉ đạo việc mua bán, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, kiểm soát đặc biệt và giải thể tổ chức tín dụng trên địa bàn theo ủy quyền của Thống đốc.

- Tổ chức, thực hiện công tác thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối.

- Tham mưu, giúp Giám đốc thực hiện công tác phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định.

- Tham mưu, giúp Giám đốc thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo hiểm tiền gửi theo phân công, ủy quyền của Thống đốc.

- Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và tội phạm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định.

- Tham mưu, giúp Giám đốc trong việc chấp thuận hoặc chấp thuận theo ủy quyền của Thống đốc danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng có trụ sở chính trên địa bàn và thực hiện đình chỉ các chức danh nói trên theo ủy quyền của Thống đốc và quy định của pháp luật.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Tham mưu, giúp Giám đốc trong việc có ý kiến bằng văn bản với Tỉnh ủy, Thành ủy và với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại Nhà nước, Ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ, Ngân hàng Hợp tác xã, Ngân hàng Chính sách xã hội, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam về việc đồng ý hoặc không đồng ý trước khi các đơn vị này thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời hạn giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, kỷ luật, thôi việc đối với Giám đốc và tương đương của đơn vị trực thuộc trên địa bàn.
- Tham mưu, giúp Giám đốc trong việc đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

2.1.2.5 Nghiệp vụ của phòng Tiền tệ - kho quỹ

- Thực hiện cung ứng tiền mặt cho các tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước trên địa bàn theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Trung ương.
- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành chế độ an toàn kho, quỹ và việc chấp hành quy định về quản lý tiền mặt của các tổ chức tín dụng và các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng trên địa bàn.
- Làm đầu mối phối hợp với công an địa phương, bộ đội biên phòng, cơ quan hải quan trong việc đấu tranh phòng, chống tiền giả, tổ chức giám định tiền giả, tiền nghi giả.
- Quản lý, bảo quản an toàn tuyệt đối quỹ dự trữ phát hành, quỹ nghiệp vụ phát hành, tài sản quý, giấy tờ có giá tại Chi nhánh, khi giao nhận; thực hiện nghiệp vụ xuất, nhập quỹ dự trữ phát hành, thu, chi quỹ nghiệp vụ của Chi nhánh.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

2.2 THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH

2.2.1 Tình hình hoạt động thanh toán nói chung

Thanh toán là một trong những hoạt động cơ bản của các Ngân hàng. Sự biến động của nền kinh tế nói chung và sự chuyển biến mạnh mẽ của các thành phần kinh tế nói riêng, đặc biệt là hoạt động xuất nhập khẩu, hoạt động đầu tư nước ngoài làm cho công tác thanh toán qua Ngân hàng vừa có những thuận lợi, vừa gặp những khó khăn nhất định.

Là một chi nhánh thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, trong những năm qua, cùng với sự phát triển của hệ thống thanh toán, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh đã từng bước vận dụng các kênh thanh toán điện tử hiện đại bên cạnh kênh thanh toán truyền thống là tiền mặt. Tổng doanh số thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh qua các năm cụ thể như sau:

Bảng 2.1 Doanh số thanh toán qua NHNN Quảng Ninh qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng

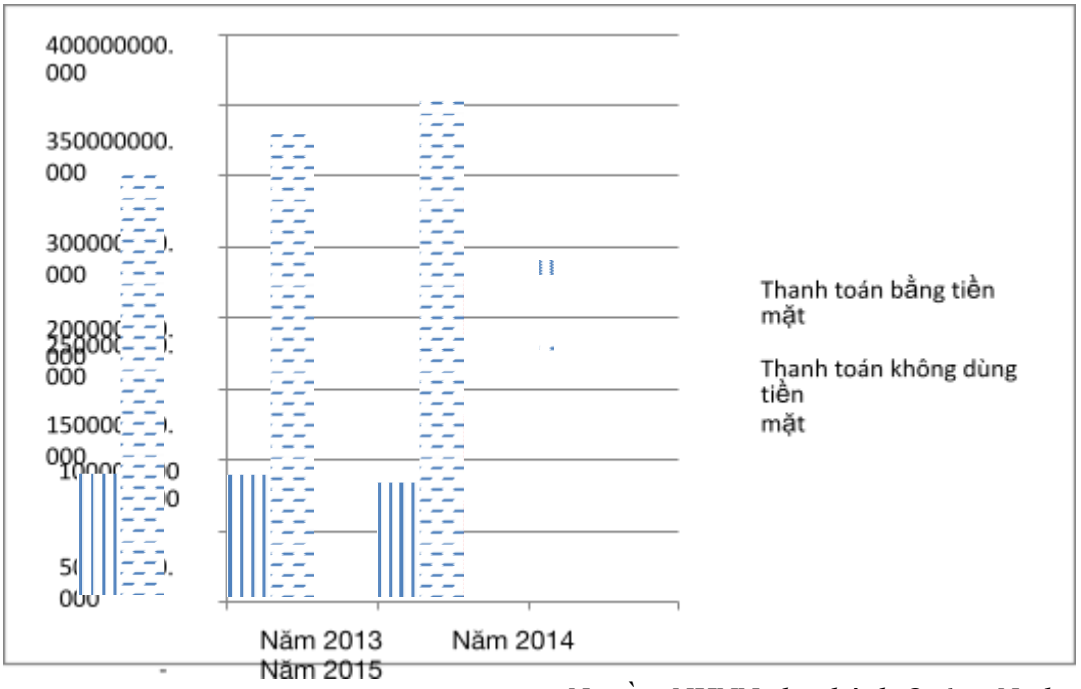
TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Thanh toán bằng tiền mặt	83.388.248	84.081.882	78.663.595
2	Thanh toán KDTM	294.664.572	319.326.550	343.974.530
	Trong đó:			
	- Thanh toán điện tử LNH	*265.367.168*	*298.429.905*	*333.571.173*
	- Thanh toán bù trừ điện tử	*29.297.404*	*20.896.645*	*10.403.357*
	Tổng	**378.052.820**	**403.408.432**	**422.638.125**

Nguồn: NHNN chi nhánh Quảng Ninh

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Biểu 2.1: Tình hình thanh toán qua NHNN Quảng Ninh qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng



Nguồn: NHNN chi nhánh Quảng Ninh

Qua biểu trên ta thấy doanh số thanh toán có sự gia tăng qua các năm. Trong đó, thanh toán không dùng tiền mặt luôn chiếm doanh số cao hơn so với thanh toán dùng tiền mặt. Tính đến cuối năm 2013, tổng doanh số thanh toán là 378.052.820 triệu đồng, trong đó, thanh toán bằng tiền mặt là 83.388.248 triệu đồng, chiếm 22,1%, thanh toán không dùng tiền mặt là 294.664.572 triệu đồng, chiếm 77,9%. Đến cuối năm 2014, doanh số thanh toán đã đạt 403.408.432 triệu đồng, tăng 25.355.612 triệu đồng, tương đương 6,7% so với năm 2013, trong đó thanh toán bằng tiền mặt là 84.081.882 triệu đồng, chiếm 20,8%, thanh toán không dùng tiền mặt là 319.326.550 triệu đồng, chiếm 79,2%, mức tăng tương ứng so với năm 2013 lần lượt là 0,8% và 8,3%.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Năm 2015, doanh số thanh toán đã đạt 422.638.125 triệu đồng, tăng 19.229.693 triệu đồng, tương đương với mức tăng 4,7% so với năm 2014, trong đó thanh toán bằng tiền mặt là 78.663.595 triệu đồng, chiếm 18,6% thanh toán không dùng tiền mặt là 343.974.530 triệu đồng, chiếm 81,4%. Trong năm này, lượng thanh toán bằng tiền mặt giảm 5.418.287 triệu đồng, tương đương 6,4% so với năm 2014, trong khi đó, thanh toán không dùng tiền mặt có mức tăng tương đối nhiều: 24.647.980 triệu đồng, tương đương 7,7 %so với năm 2014. Điều này cho thấy sự chuyển dịch từ thanh toán bằng tiền mặt sang thanh toán không dùng tiền mặt có dấu hiệu tăng dần.

Qua phân tích trên có thể thấy hoạt động thanh toán nói chung và thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng đang dần được cải thiện. Điều này phản ánh những thành công bước đầu trong triển khai thực hiện Quyết định 2453/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2011-2015. Theo đó, để hiện thực hoá mục tiêu nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt, Ngân hàng Nhà nước đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các nội dung trọng tâm:

- Bổ sung, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và cơ chế chính sách: hành lang pháp lý cho thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục được hoàn thiện. Một số văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và ban hành mới để hướng dẫn và điều chỉnh các hoạt động thanh toán nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển và nhu cầu của thực tiễn; tạo sự đồng bộ và điều kiện thuận lợi, khuyến khích phát triển thanh toán không dung tiền mặt, tăng cường quản lý thanh toán bằng tiền mặt và đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán không dung tiền mặt.
- Nâng cao chất lượng và phát triển cơ sở hạ tầng thanh toán: cơ sở hạ tầng và công nghệ phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt, nhất là thanh toán

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

điện tử, tiếp tục được chú trong đầu tư, nâng cao chất lượng và tiếp tục phát huy hiệu quả nhằm tạo sự phát triển đồng bộ, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, phục vụ tốt cho việc cung ứng và ứng dụng các dịch vụ, phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt mới, hiện đại.

- Đa dạng hoá và nâng cao chất lượng các dịch vụ thanh toán, ứng dụng các phương tiện thanh toán mới, hiện đại: các dịch vụ thanh toán, nhất là thanh toán điện tử tiếp tục được phát triển, đa dạng hoá với nhiều sản phẩm, phương tiện mới, an toàn, tiện lợi. Bên cạnh các dịch vụ thanh toán truyền thống (uỷ nhiệm chi, séc, uỷ nhiệm thu…), hầu hết các Ngân hàng thương mại đã và đang triển khai các dịch vụ thanh toán mới, hiện đại dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin như: Internet banking, SMS banking, Mobile banking, ví điện tử nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, phù hợp với xu thế thanh toán của các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn về thanh toán không dùng tiền mặt: Ngân hàng Nhà nước đã triển khai một số hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, cung cấp thông tin về các phương tiện, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển thanh toán thẻ qua POS nhằm giúp công chúng, người sử dụng và các tổ chức trong xã hội hiểu, tiếp cận và sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt một cách đầy đủ, kịp thời, tạo sự chuyển biến bước đầu về thói quen sử dụng tiền mặt.

- Ngân hàng Nhà nước thực hiện một số giải pháp hỗ trợ về phối hợp chỉ đạo, điều hành giữa các Bộ, ngành, địa phương; tăng cường hợp tác quốc tế, công tác đào tạo, cán bộ, giám sát các hệ thống thanh toán…nhằm tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ cho phát triển thanh toán không dùng tiền mặt.

Các giải pháp trên được thực hiện đồng bộ tạo nên bước chuyển lớn trong thói quen thanh toán của công chúng và các tổ chức, doanh nghiệp.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

2.2.2 Thực trạng hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt

Trong thực tế, thanh toán không dùng tiền mặt là phương thức thanh toán ưu việt vì làm giảm được khối lượng tiền mặt trong lưu thông, tiết giảm được một khoản chi phí rất lớn cho in ấn, vận chuyển, kiểm điểm, đóng gói, bảo quản, tăng nhanh tốc độ chu chuyển vốn trong nền kinh tế. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt là một nhu cầu thiết yếu nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới trong công tác thanh toán.

Ngày 09/11/2010, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành thông tư 23/2010/TT-NHNN quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng. Thông tư này ra đời đã hoàn thiện các văn bản ban hành trước đó về công tác thanh toán điện tử liên ngân hàng, đáp ứng được sự thay đổi của Pháp luật, yêu cầu đổi mới nghiệp vụ và phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin trong thanh toán. Các món chuyển tiền liên chi nhánh giữa các đơn vị trong ngân hàng nhà nước cũng như các món thanh toán giữa các đơn vị mở tài khoản tại ngân hàng nhà nước được hoàn tất trong thời gian ngắn, toàn bộ quy trình thanh toán đều thông qua mạng vi tính, do đó đáp ứng được yêu cầu thanh toán nhanh chóng, kịp thời, chính xác. Theo thông tư trên thì hiện nay, các đơn vị thuộc Ngân hàng nhà nước Việt Nam nói chung và chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh nói riêng đang vận dụng hai kênh thanh toán cơ bản: Kênh điện tử liên ngân hàng và kênh bù trừ điện tử.

2.2.2.1 Thanh toán qua kênh điện tử liên ngân hàng

Đây là hình thức được sử dụng phổ biến nhất, chiếm tỷ trọng lớn (cả về số món và số tiền), điều này cho thấy đây là hình thức thanh toán ưu việt.Hiện nay có 37 đơn vị mở tài khoản thanh toán tại NHNN Quảng Ninh đã tham gia thanh toán qua hình thức này. Số liệu thanh toán qua kênh điện tử liên ngân hàng thể hiện như sau:

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Bảng 2.2 Doanh số thanh toán qua kênh điện tử liên ngân hàng tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh qua các năm

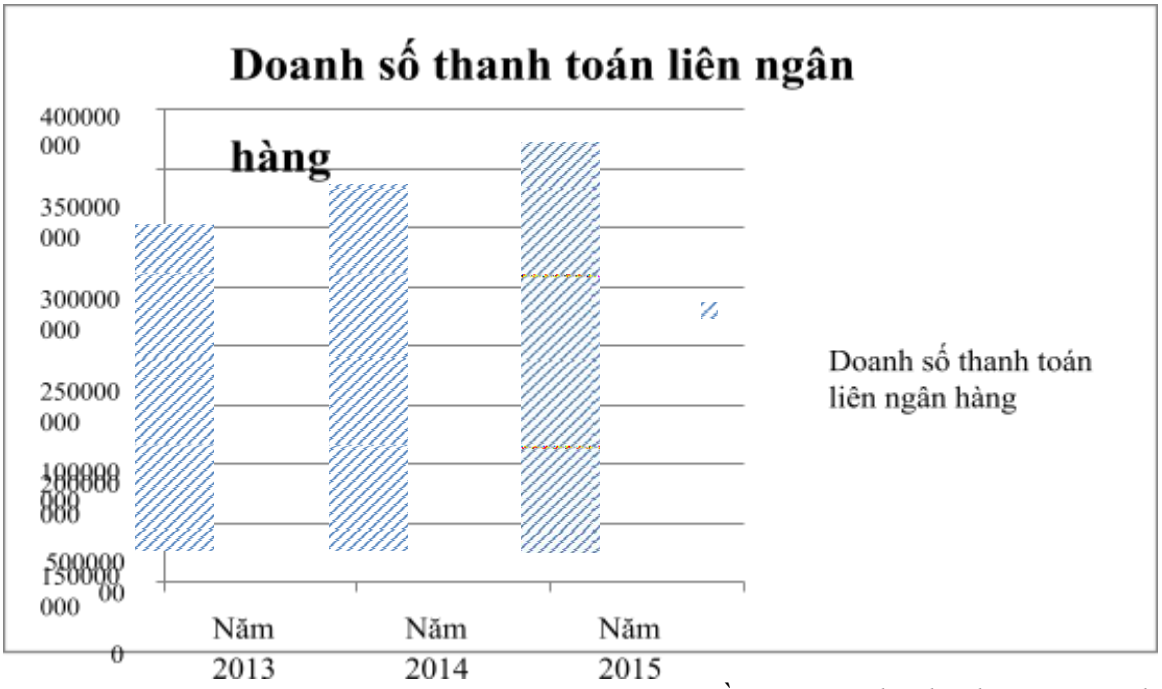
Đơn vị tính: món, triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Số món thanh toán	7.682	7.709	8.269
2	Số tiền thanh toán	265.367.168	298.429.905	333.571.173
3	Tỷ trọng/ Tổng doanh số thanh toán (%)	70,2	74,0	78,9

Nguồn: NHNN chi nhánh Quảng Ninh

Biểu 2.2: Tình hình thanh toán qua kênh điện tử liên ngân hàng tại Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng



Nguồn: NHNN chi nhánh Quảng Ninh

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Quy mô doanh số thanh toán liên ngân hàng có sự gia tăng ổn định qua các năm. Năm 2013, có 7.682 món được thanh toán qua kênh này với số tiền thanh toán là 265.367.168 triệu đồng. Đến năm 2014, doanh số thanh toán tăng lên, đạt 298.429.905 triệu đồng, với 7.709 món, tăng 27 món, tương ứng 12,4% so với năm 2013. Năm 2015, doanh số thanh toán qua liên ngân hàng là 333.571.173 triệu đồng với 8.269 món, tăng 560 món, tương ứng mức tăng 11,8% so với năm 2014.

2.2.2.2 Thanh toán qua kênh bù trừ điện tử

Là kênh thanh toán truyền thống, được thực hiện từ khá lâu, thanh toán bù trừ từng là kênh thanh toán hữu hiệu. Hiện nay, phương thức thanh toán điện tử liên ngân hàng chiếm ưu thế hơn so với phương thức thanh toán bù trừ. Tuy nhiên phương thức thanh toán bù trừ vẫn được duy trì để thực hiện thanh toán các món tiền có giá trị thấp giữa các đơn vị thành viên tham gia bù trừ điện tử.NHNN chi nhánh Quảng Ninh hiện nay có 15 thành viên tham gia thanh toán bù trừ điện tử. Doanh số thanh toán qua kênh bù trừ điện tử qua các năm cụ thể như sau:

Bảng 2.3 Doanh số thanh toán qua kênh bù trừ điện tử tại NHNN Quảng Ninh qua các năm

Đơn vị tính: món, triệu đồng

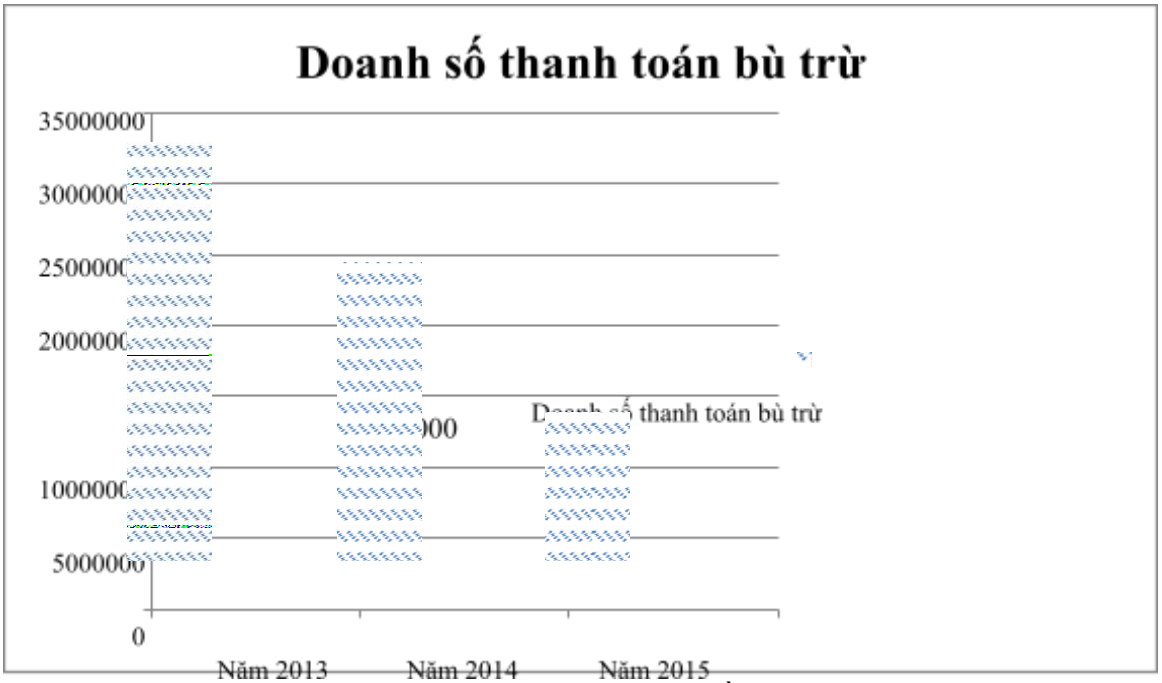
TT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Số món thanh toán	75.621	64.813	55.906
2	Số tiền thanh toán	29.297.404	20.896.645	10.403.357
3	Tỷ trọng/ Tổng doanh số thanh toán (%)	7,7	5,2	2,5

Nguồn: NHNN chi nhánh Quảng Ninh

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Biểu 2.3: Tình hình thanh toán qua kênh bù trừ điện tử tại NHNN Quảng Ninh qua các năm

Đơn vị tính: triệu đồng



Nguồn: NHNN chi nhánh Quảng Ninh

Biểu đồ trên cho thấy doanh số thanh toán qua kênh bù trừđiện tử giảm dần qua các năm.Năm 2013, doanh số thanh toán qua kênh nàyđạt 29.297.404 triệu đồng.Đến năm 2014, doanh số giảm 8.400.759 triệu so với năm 2013, còn 20.896.645 triệu đồng, tương đương mức giảm 28,7%. Đến năm 2015, doanh số giảm 10.493.288 triệu so với năm 2014, còn 10.403.357 triệu đồng, tương đương mức giảm 49,8%. Sự giảm sút doanh số thanh toán qua kênh bù trừđiện tử là do cácđơn vị ngừng tham gia thành viên thanh toán bù trừ, chuyển sang thanh toán điện tử liên ngân hàng.

2.2.2.3 Chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt

Từ khi gia nhập tổ chức thương mại thế giới WTO đến nay, nền kinh tế Việt Nam đã liên tục phát triển, khối lượng hàng hóa, dịch vụ được sản xuất và tiêu thụ ngày càng lớn. Điều đó đồng nghĩa với sự phát triển mạnh của hoạt động trao đổi giữa các chủ thể của nền kinh tế, dẫn đến sự gia tăng

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

mạnh mẽ quy mô và số lượng thanh toán trong nền kinh tế.Ở nước ta hiện nay, bên cạnh phương thức thanh toán truyền thống là tiền mặt thì nhu cầu TTKDTM trong nền kinh tế cũng ngày một tăng cao, đòi hỏi các đơn vị thanh toán, đặc biệt là các ngân hàng không những phải đảm bảo đáp ứng được giá trị thanh toán mà còn phải nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt.Nhận thức được điều này, trong những năm qua, NHNN chi nhánh Quảng Ninh đã áp dụng đồng bộ các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động TTKDTM.Việc đổi mới trong nghiệp vụ TTKDTM đã có hiệu quả tích cực và đạt kết quả đáng kể.Quy mô thanh toán ngày càng tăng, chất lượng thanh toán được cải thiện. Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về chất lượng TTKDTM tại NHNN chi nhánh Quảng Ninh năm 2015 đối với 37 chi nhánh TCTD mở tài khoản thanh toán đã thể hiện lòng tin và sự tín nhiệm của khách hàng đối với dịch vụ thanh toán tại đơn vị:

Bảng 2.4 Bảng khảo sát sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ TTKDTM tại NHNN Quảng Ninh năm 2015

Đơn vị tính: Chi nhánh TCTD

STT	Chỉ tiêu	Mức độ hài lòng		
		Tốt, rất hài lòng	Đạt yêu cầu, hài lòng	Chưa đạt yêucầu, không hài lòng
1	Thời gian, quy trình mở tài khoản thanh toán	37		
2	Sự bảo mật thông tin của khách hàng	37		
3	Sự thuận tiện, chính xác trong quy trình thanh toán	35	2	
4	Thời gian thanh toán	33	4	
5	Thái độ của cán bộ nhân viên NHNN	35	2	
6	Mức phí các dịch vụ thanh toán	30	7	

Nguồn: NHNN chi nhánh Quảng Ninh

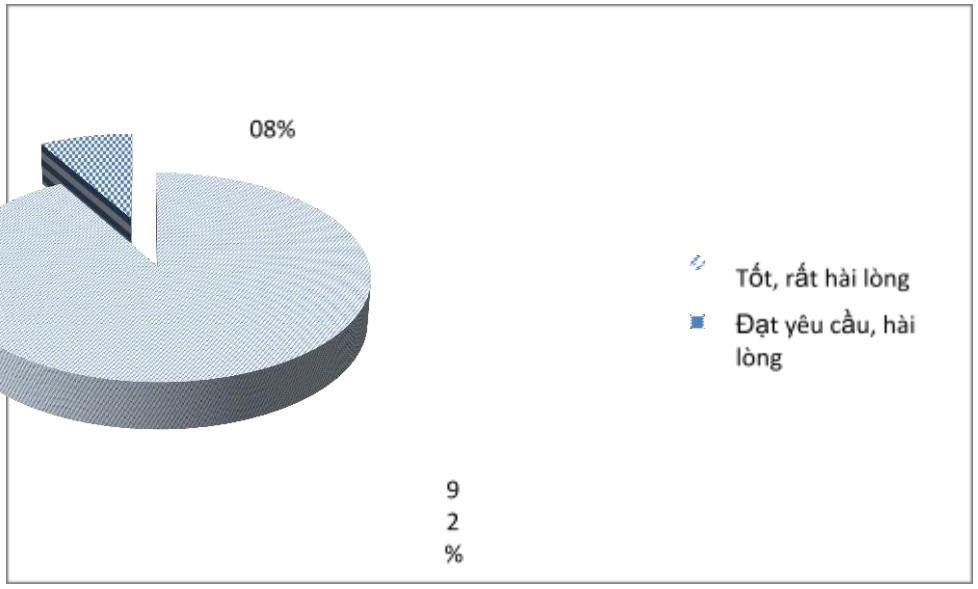
Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Số liệu thống kê từ bảng khảo sát trên cho thấy mức độ hài lòng của khách hàng đối với các hoạt động TTKDTM tại NHNN Quảng Ninh ở mức cao. Có 37/37 chi nhánh TCTD được khảo sát đưa ra mức đánh giá "Tốt, rất hài lòng" đối với tiêu chí "Thời gian, quy trình mở tài khoản thanh toán" và tiêu chí "Sự bảo mật thông tin khách hàng". Đối với tiêu chí "Sự thuận tiện, chính xác trong quy trình thanh toán", có 35 khách hàng được khảo sát đánh giá mức "Tốt, rất hài lòng", chiếm 94,6% và 2 khách hàng đánh giá mức "Đạt yêu cầu, hài lòng", chiếm 5,4% số khách hàng. Về thời gian thanh toán, có 33/37 khách hàng đánh giá mức độ " Tốt, rất hài lòng", chiếm 89,1%, còn lại 10,9%, tương đương 4 khách hàng đánh giá mức "Đạt yêu cầu, hài lòng".Thái độ phục vụ của nhân viên NHNN đối với khách hàng được đánh giá khá cao.Cụ thể, có 35/37 đơn vị đánh giá thái độ phục vụ ở mức "Tốt, rất hài lòng", có 2 đơn vị đánh giá mức "Đạt yêu cầu, hài lòng". Riêng đối với chỉ tiêu mức phí các dịch vụ thanh toán, có 30/37 đơn vị tham gia khảo sát đánh giá mức " Tốt, hài lòng", chiếm 81,1% số khách hàng, còn lại 7/37 đơn vị, tương đương 18,9% khách hàng được khảo sát đánh giá mức "Đạt yêu cầu, hài lòng". Kết quả này cho thấy sự hài lòng về mức phí dịch vụ thanh toán là chưa cao. Hiện nay, NHNN Quảng Ninh đang áp dụng mức phí thanh toán là 0,02% trên số tiền thanh toán, trong đó mức phí cao nhất và thấp nhất được giới hạn lần lượt là 100.000 đồng và 10.000 đồng. Như vậy, các món thanh toán từ 500.000.000 đồng trở lên sẽ áp dụng mức phí 100.000 đồng. Cơ cấu tính phí dịch vụ thanh toán như trên chưa hợp lý, chưa tạo ra được những khuyến khích thúc đẩy TTKDTM.Trong thời gian tới, việc xem xét điều chỉnh mức phí dịch vụ thanh toán cho phù hợp là việc cần tính đến để nâng cao chất lượng TTKDTM.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Nhìn chung, tổng hợp kết quả khảo sát đối với các tiêu chí cho thấy về cơ bản, các khách hàng hài lòng về dịch vụ TTKDTM tại NHNN Quảng Ninh, có thể khái quát kết quả này qua biểu đồ sau:

Biểu 2.4 Biểu đồ phản ánh mức hài lòng của khách hàng về dịch vụ TTKDTM tại NHNN Quảng Ninh



Nguồn: NHNN chi nhánh Quảng Ninh

Xét về tỷ lệ, có 91,8% khách hàng đánh giá "Tốt, rất hài lòng" đối với các dịch vụ TTKDTM tại NHNN Quảng Ninh, chỉ có 8,2% khách hàng đánh giá " Đạt yêu cầu, hài lòng", không có khách hàng nào đánh giá "Chưa đạt yêu cầu, không hài lòng" về chất lượng dịch vụ TTKDTM. Kết quả trên cho thấy hiệu quả từ việc áp dụng đồng bộ các biện pháp nâng cao chất lượng TTKDTM của NHNN Quảng Ninh trong thời gian qua.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

2.3 ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH

2.3.1 Những kết quả đạt được

Do sự quan tâm chỉ đạo của Ban Giám đốc cũng như những nỗ lực cố gắng của toàn thể CBCNV trong việc nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt, trong thời gian qua, hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt của chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Quảng Ninh đã đạt được những kết quả nhất định:

- Tổ chức cung cấp dịch vụ thanh toán cho khách hàng với chất lượng tốt, quá trình xử lý nghiệp vụ được thực hiện nhanh gọn, kịp thời, chính xác, không để xảy ra sai sót, do vậy luôn được khách hàng tin cậy.Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Ninh đã phối hợp với Công an tỉnh trong việc phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh an toàn trong hoạt động thanh toán; trao đổi thông tin cảnh báo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của Công an tỉnh về phòng chống tội phạm công nghệ cao, gian lận lừa đảo trong thanh toán thẻ, thanh toán điện tử, góp phần giảm bớt rủi ro trong thanh toán, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức cá nhân có liên quan. Bên cạnh đó Chi nhánh cũng đã tổ chức lấy ý kiến tham gia đối với các Dự thảo Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Ngân hàng Nhà nước trong lĩnh vực thanh toán.

- Thái độ phục vụ khách hàng của cán bộ công nhân viên trong ngân hàng được nâng cao, thể hiện ở sự tận tình, chu đáo, cởi mở khi giao dịch, tiếp xúc với khách hàng, mang lại cảm giác dễ chịu, thoải mái và yên tâm cho khách hàng.

- Chi nhánh đã duy trì và tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công nghệ ngân hàng nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu thanh toán không dùng tiền mặt của khách hàng, kịp thời khai thác thông tin giao dịch hàng ngày trên mạng hiện

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

có. Do vậy, thanh toán không dùng tiền mặt luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh số thanh toán.

- Ngân hàng luôn thực hiện nghiêm chỉnh các quy chế về chứng từ, thanh toán, quỹ tiền mặt và khả năng thanh toán, tạo nên được niềm tin đối với khách hàng.

Nhìn chung, các dịch vụ TTKDTM ngày càng hoàn thiện, đa dạng và phong phú với các sản phẩm hiện đại, an toàn, hiệu quả, từng bước phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế. Hệ thống ngân hàng có chiến lược phát triển cả về bề rộng và chiều sâu, kết hợp chặt chẽ dịch vụ thanh toán với các dịch vụ ngân hàng khác nên đã khuyến khích được các tổ chức sử dụng dịch vụ thanh toán qua ngân hàng, từng bước giảm tỷ trọng và thói quen sử dụng tiền mặt trong thanh toán.

Trên đây là một số kết quả mà chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Quảng Ninh đã đạt được trong công tác thanh toán không dùng tiền mặt, trên cơ sở đó, chi nhánh tiếp tục phát huy những thế mạnh của mình, tạo thuận lợi cho việc nâng cao chất lượng và phát triển hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt ở địa phương trong những năm tiếp theo.

2.3.2 Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

2.3.2.1 Những hạn chế, tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt ở chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Quảng Ninh vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau:

- Thủ tục thanh toán còn phức tạp, chưa thuận tiện. Các thể thức thanh toán còn hạn chế, chưa đa dạng để phù hợp với nền kinh tế thị trường.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Phí dịch vụ thanh toán còn khá cao và khó chấp nhận đối với những giao dịch thanh toán mức trung bình, đặc biệt đối với các giao dịch liên ngân hàng và liên tỉnh.

- Chất lượng, tiện ích và tính đa dạng về dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt chưa phong phú. Khả năng đáp ứng nhu cầu của nhiều loại đối tượng sử dụng còn hạn chế. Các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt chưa đạt được tính tiện ích và phạm vi thanh toán để có thể thay thế cho tiền mặt. Phương thức giao dịch chủ yếu tiếp xúc trực tiếp và mặt đối mặt.Để được nhận một sản phẩm dịch vụ của ngân hàng, các chủ thể tham gia thường phải đến các điểm giao dịch của ngân hàng. Phương thức giao dịch từ xa, dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại như giao dịch qua internet, qua mobile, homebanking... chưa phát triển hoặc mới chỉ dừng lại ở quy mô nhỏ hẹp;

- Hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cho hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt có mặt chưa được hiện đại hóa, chưa thể hiện được đâylà một phương thức thanh toán hiện đại của nền kinh tế.

- Môi trường pháp lý về thanh toán không dùng tiền mặt chưa hoàn chỉnh nên việc phân định trách nhiệm của các bên tham gia thanh toán chưa có cơ sở để xử lý khi có tranh chấp hoặc mất mát tài sản.

Đó là những mặt còn bất cập trong thanh toán không dùng tiền mặt ở chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Quảng Ninh. Để khắc phục những vấn đề này, Ngân hàng cần tìm hiểu, nghiên cứu những nguyên nhân tồn tại, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm để có thể đưa ra các giải pháp tác động tích cực, hữu hiệu nhằm mở rộng và phát triển thanh toán không dùng tiền mặt.

2.3.3.2 Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

* *Nguyên nhân khách quan*.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Do mặt bằng xã hội chưa cao về mọi mặt, trình độ phát triển của nền kinh tế còn ở mức thấp… làm cho nhận thức của người dân bị hạn chế, đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác thanh toán không dùng tiền mặt. Ảnh hưởng từ thời kỳ bao cấp cùng với những rủi ro mà thời kỳ này mang lại khiến người dân yên tâm hơn khi sử dụng tiền mặt, mặc dù họ biết rằng sẽ không an toàn, hoặc có thể bị mất tiền hoặc bị tiền giả.

- Thiếu động cơ kinh tế đủ mạnh để khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt: đối với nhiều đối tượng khách hàng, các công cụ và dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt không chứng tỏ có lợi ích hơn hẳn về kinh tế so với sử dụng tiền mặt. Ngược lại, thanh toán không dùng tiền mặt còn phải trả phí cho ngân hàng, thậm chí còn bị tính giá cao hơn (đối với một số đơn vị chấp nhận thẻ), không được chào đón tại các quầy thanh toán... Vì vậy, tiện ích chủ yếu của thẻ ngân hàng là dùng để thanh toán hàng hóa, dịch vụ thay vì dùng tiền mặt, nhưng thực tế hơn 70% các giao dịch của khách hàng trên máy ATM hiện nay chỉ để rút tiền.

- Kinh tế không chính thức phát triển: một bộ phận rất lớn của nền kinh tế không chính thức là kinh tế ngầm liên quan tới hoạt động buôn lậu, trốn thuế, gian lận thương mại, tham nhũng..., luồng luân chuyển tiền tệ phục vụ các hoạt động này có thể rất lớn. Đối với những người tham gia các giao dịch này, cho dù phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt có thuận tiện thì đó vẫn không phải là phương tiện thanh toán được lựa chọn, xuất phát từ nhu cầu che dấu nguồn gốc giao dịch và danh tính của đối tượng tham gia.

- Hành lang pháp lý trong lĩnh vực thanh toán chưa hoàn thiện, mặc dù trong thời gian vừa qua hành lang pháp lý trong lĩnh vực thanh toán đã cải thiện nhiều, song vẫn được đánh giá là chưa đầy đủ và đồng bộ, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến thanh toán điện tử và thương mại điện tử. Luật

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Giao dịch điện tử đã được Quốc hội thông qua từ năm 2005, tạo nên một nền tảng hành lang pháp lý cho các nghiệp vụ, dịch vụ ngân hàng hiện đại, tạo điều kiện cho ngân hàng tham gia sâu rộng vào các hoạt động thương mại điện tử, cung cấp các dịch vụ thanh toán cho các chủ thể tham gia kinh doanh trực tuyến trên mạng trong phạm vi toàn xã hội. Tuy nhiên, để luật này đi vào cuộc sống là cả một quá trình phấn đấu không chỉ của riêng ngành ngân hàng mà của toàn xã hội.Hệ thống văn bản pháp lý liên quan đến lĩnh vực thanh toán vẫn còn những điểm cần phải tiếp tục được chỉnh sửa, thay thế để có thể phù hợp với thông lệ quốc tế và nhu cầu của người sử dụng.Một số văn bản còn thể hiện nhiều bất cập và chưa phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế thị trường. Ngoài ra, với tốc độ phát triển mạnh mẽ về công nghệ thông tin và sự ra đời của hàng loạt các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, nền tảng pháp lý cần được hoàn chỉnh gấp để bao hàm cả các loại hình tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không phải là ngân hàng, các tổ chức công nghệ thông tin cung ứng những sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ cho các ngân hàng, các tổ chức làm dịch vụ thanh toán, chẳng hạn như những công ty cung cấp giải pháp công nghệ qua mạng Internet, các công ty kinh doanh dịch vụ thẻ, các tổ chức chuyên làm dịch vụ thanh toán bù trừ...

- Thông tin tuyên truyền chưa được định hướng đúng đắn: công tác thông tin tuyên truyền chưa được quan tâm, chú trọng. Những mục tiêu chiến lược, định hướng và các chính sách lớn để phát triển hoạt động thanh toán chưa được công bố đầy đủ cho công chúng.Vì vậy, không chỉ người dân mà thậm chí nhiều doanh nghiệp còn rất ít hiểu biết hoặc hiểu biết mơ hồ về các dịch vụ thanh toán và phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt. Ngoài ra, các phương tiện thông tin đại chúng đôi khi còn phản ánh thiên lệch, khai thác những yếu điểm, lỗi kỹ thuật hoặc những yếu tố tiêu cực mang tính cá biệt để đưa lên công luận, khiến cho thông tin đến với những người tiêu dùng thường

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

một chiều, thậm chí sai lạc, gây mất lòng tin vào một công cụ thanh toán nào đó ngay từ khi mới bắt đầu phát triển;

- Cơ cấu tính phí dịch vụ thanh toán còn bất hợp lý, chưa tạo ra được những khuyến khích thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa các Bộ, ngành hữu quan, chính quyền địa phương các cấp trong việc tạo ra môi trường kinh tế, xã hội thuận lợi cho việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thu nhập của đại bộ phận người dân còn thấp so với yêu cầu sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

* *Nguyên nhân chủ quan.*

Có thể kể đến một vài nguyên nhân dẫn đến những tồn tại trong hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt ở chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Quảng Ninh như sau:

- Ngân hàng vẫn còn coi nhẹ hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, chưa coi việc mở rộng và phát triển thanh toán không dùng tiền mặt là một chiến lược quan trọng mang tính cấp thiết, nên các biện pháp tác động chưa thiết thực.

- Công tác tuyên truyền, quảng cáo các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt chưa được coi trọng. Từ đó người dân chưa biết đến các hình thức thanh toán này.

- Trình độ tiếp cận công nghệ hiện đại của đội ngũ cán bộ công nhân viên trong ngân hàng còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu chung trong thanh toán.

Qua việc nhìn nhận vấn đề một cách khách quan, thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, tồn tại, nghiên cứu những nguyên nhân tồn tại, chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Quảng Ninh cần phải nhanh chóng có những biện pháp hữu

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

hiệu để nâng cao chất lượng các hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng cũng như hoạt động thanh toán nói chung, từ đó xây dựng Ngân hàng Nhà nước tỉnh Quảng Ninh trở thành một ngân hàng vững mạnh và phát triển ổn định.

Như vậy, trên cơ sở những kết quả đạt được và những bài học rút ra, chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh cần phải xây dựng những biện pháp cụ thể, hữu ích, phù hợp với điều kiện cụ thể và tình hình chung của tỉnh. Từ đó có những chiến lược để xây dựng và hoàn thiện bộ máy tổ chức cũng như công nghệ thanh toán qua Ngân hàng; cùng với cả nước xây dựng hệ thống Ngân hàng Việt Nam trong sạch, vững mạnh, nâng cao giá trị đồng Việt Nam trên trường quốc tế, góp tiếng nói chung vào tiến trình hội nhập và phát triển của cả nước.

***Tóm lại*:** Chương 2, luận văn đã làm rõ được thực trạng thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh trong thời gian từ năm 2013-2015. Những kết quả đạt được đó là: tổ chức cung cấp dịch vụ thanh toán cho khách hàng với chất lượng tốt, quá trình xử lý nghiệp vụ được thực hiện nhanh gọn, kịp thời, chính xác; thái độ phục vụ khách hàng của cán bộ công nhân viên trong ngân hàng được nâng cao; duy trì và tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công nghệ ngân hàng nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu thanh toán không dùng tiền mặt của khách hàng; tạo nên được niềm tin đối với khách hàng nhờ thực hiện nghiêm chỉnh các quy chế về chứng từ, thanh toán, quỹ tiền mặt và khả năng thanh toán... Bên cạnh những hiệu quả mang lại, thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh cũng bộc lộ những hạn chế trong thủ tục thanh toán, chất lượng thanh toán, môi trường pháp lý của hoạt động thanh toán, phí thanh toán… Nhận ra các hạn chế từ đó phân tích nguyên nhân sẽ là cơ sở quan trọng đề xuất các giải pháp trong chương 3.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Chương 3
MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH QUẢNG NINH

3.1 ĐỊNH HƯỚNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT

3.1.1 Những thuận lợi và khó khăn của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh trong nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt.

3.1.1.1 Những thuận lợi trong thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh

- Các dịch vụ, phương tiện TTKDTMphát triển theo hướng tích cực. Trên nền tảng công nghệ thông tin, đặc biệt là internet, hoạt động thương mại điện tử trên địa bàntrong những năm qua đã có sự phát triển mạnh mẽ. Cùng với đó, hoạt động mua bán hàng hóa, dịch vụ trực tuyến trên internet đã từng bước phát triển và dần trở nên quen thuộc. Nhờ đó, hoạt động TTKDTM đã có những bước phát triển đáng kể và đang ngày càng thể hiện vai trò và lợi thế vượt trội so với các phương thức thanh toán truyền thống trước đây.

Từ năm 2008 đến nay, các dịch vụ, phương tiện TTKDTM đã được phát triển mạnh mẽ và đa dạng dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin như internet banking, mobile banking, ví điện tử,… đang dần đi vào cuộc sống, phù hợp với xu thế thanh toán của các nước trong khu vực và trên thế giới.

Thẻ ngân hàng đã và đang trở thành phương thức thanh toán phổ biến, được các NHTM chú trọng phát triển, có tốc độ phát triển nhanh chóng.Dịch vụ thẻ phát triển đã giúp NHTM có thêm kênh huy động vốn và phát triển

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

thêm các dịch vụ cung cấp cho khách hàng qua tài khoản tại ngân hàng; cung cấp các giá trị gia tăng trên sản phẩm thẻ với nhiều tiện ích khác nhau.Đây là yếu tố giảm gánh nặng về thanh toán bằng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước.

Cùng với việc phát hành thẻ đa tiện ích và đầu tư thêm POS tại các Đơn vị chấp nhận thẻ, các NHTM cũng bắt đầu quan tâm đến độ an toàn, bảo mật đối với thẻ thanh toán. Một số NHTM đã phát hành các loại thẻ chip có độ bảo mật, an toàn cao và có khả năng tích hợp đa tiện ích, mạng lại nhiều tiện lợi cho khách hàng. Việc chuyển đổi từ thẻ từ sang thẻ chip là phù hợp với xu thế chung, có ý nghĩa quan trọng, mở ra cơ hội phát triển mới cho thẻ thanh toán và mở rộng các dịch vụ dùng thẻ.

Internet banking: năm 2004, mới chỉ có sự tham gia của 3 NHTM thì đến nay, hầu hết các NHTM đều tham gia cung cấp dịch vụ internet banking cho khách hàng. Ngoài các tiện ích cơ bản như truy vấn thông tin tài khoản, xem tỷ giá, lãi suất, sao kê tài khoản, thông tin giao dịch, dịch vụ internet banking còn cho phép khách hàng thực hiện thanh toán hóa đơn dịch vụ như tiền điện, nước, cước viễn thông, phí bảo hiểm, phí giao dịch chứng khoán, tiết kiệm online…

Mobile banking: xuất hiện ở VN năm 2003 nhưng cho đến nay các NHTM hầu hết chỉ sử dụng kênh SMS để truy vấn thông tin chung của ngân hàng và thông tin tài khoản. Mặc dù chức năng thanh toán/chuyển khoản trên kênh mobile banking được phát triển từ năm 2006 nhưng đến nay chỉ có một vài ngân hàng cung cấp. Nhìn chung mobile banking chưa là kênh thanh toán phổ biến trong dân cư.

Kênh thanh toán qua ví điện tử: xuất hiện và sử dụng tại Việt Nam từ cuối năm 2008, Ví điện tử cho phép người dùng có thể giao dịch, thanh toán trực tuyến các hàng hóa, dịch vụ tại các wesite thương mại điện tử và thực hiện nhiều dịch vụ tiện ích khác. Đến nay, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

cho phép 1 NHTM và 8 tổ chức không phải ngân hàng được thực hiện thí điểm dịch vụ Ví điện tử. Các tổ chức này đã chủ động, tích cực triển khai hợp tác với các NHTM, đơn vị kinh doanh thương mại điện tử để cung cấp các sản phẩm với nhiều tiện tích như: thanh toán cho các giao dịch mua bán trên các website thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến bằng điện thoại di động, thanh toán hóa đơn, tiền mua hàng…

- Cơ sở hạ tầng công nghệ phục vụ TTKDTM đã được thiết lập: Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng giai đoạn 2 đã hoàn thành kết nối 63 chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố, đánh dấu một giai đoạn mới của hệ thống thanh toán ngân hàng với những thay đổi cơ bản về kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, hiệu năng xử lý và quy trình nghiệp vụ hiện đại theo thông lệ quốc tế, đáp ứng nhu cầu thanh, quyết toán tức thời và số lượng giao dịch thanh toán ngày càng cao của nền kinh tế. Đây là hệ thống thanh toán tạo ra bước phát triển đột phá về nền tảng cơ sở vật chất, kỹ thuật cho việc phát triển các phương tiện TTKDTM mới.

- Hệ thống thanh toán nội bộ của các NHTM cũng có sự phát triển vượt bậc, nhờ sự đầu tư về cơ sở hạ tầng và triển khai ứng dụng mạnh mẽ công nghệ phục vụ cho hoạt động thanh toán. Hầu hết các NHTM đã thiết lập được hệ thống core banking, hệ thống thanh toán nội bộ với công nghệ tiên tiến, cho phép các NHTM cung ứng các dịch vụ, PTTT hiện đại và khả năng kết nối trực tuyến, mang lại nhiều tiện ích cho khách hàng.

Nhìn chung hạ tầng kỹ thuật trang bị cho dịch vụ thẻ nói riêng và dịch vụ thanh toán nói chung đã được cải thiện đáng kể. Số lượng ATM và POS có tốc độ tăng trưởng rất nhanh. Sau khi 3 liên minh thẻ Banknet - Smartlink - VNBC hoàn thành kết nối liên thông hệ thống ATM trên phạm vi toàn quốc, chủ thẻ của 3 liên minh này đã có thể thực hiện các giao dịch trên hệ thống ATM của nhau. Sự kiện kết nối liên thông ATM và hệ thống POS là bước

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

phát triển đầu tiên trong việc triển khai xây dựng hạ tầng thanh toán điện tử hiện đại, mang lại các tiện ích và văn minh thanh toán đến đông đảo tầng lớp dân cư. Ngoài việc cung cấp các dịch vụ cơ bản như rút tiền mặt, chuyển khoản, các ngân hàng còn chủ động nghiên cứu và triển khai nhiều tính năng gia tăng trên hệ thống ATM như thanh toán hóa đơn dịch vụ (điện, nước, viễn thông, bảo hiểm…), góp phần mang lại tiện ích cho khách hàng, các ngân hàng đã rất tích cực trong việc mở rộng phạm vi ngành hàng phối hợp lắp đặt mạng lưới POS, trong đó chú trọng các ngành kinh doanh bán lẻ, các đơn vị cung ứng dịch vụ hàng ngày như dịch vụ taxi, dịch vụ bán vé tàu xe…, qua đó giảm thiểu việc sử dụng tiền mặt trong thanh toán.

- Hoạt động thanh toán thẻ gia tăng tại các đơn vị chấp nhận thẻ: Với nỗ lực mở rộng mạng lưới, doanh số thanh toán thẻ của các NHTM đã không ngừng gia tăng qua các năm. Mạng lưới thanh toán thẻ tại địa bàn đã sẵn sàng chấp nhận thanh toán các thẻ mang thương hiệu Visa, MasterCard, Amerrican Express, JCB, Dinners Club, CUP và DiscoverCard là các thương hiệu thẻ hàng đầu và phổ biến nhất thế giới hiện nay. Đối với hoạt động thanh toán thẻ nội địa, thời gian gần đây, các NHTM đã chú trọng đầu tư và tích cực mở rộng mạng lưới đơn vị chấp nhận thẻ nội địa, trong đó chú trọng các đơn vị chấp nhận thẻ trong các lĩnh vực kinh doanh nhà hàng, khách sạn, trung tâm thương mại, siêu thị, các sản phẩm thời trang và một số dịch vụ tiện ích hàng ngày khác nhằm tạo cơ sở thuận lợi và dễ dàng cho khách hàng sử dụng thẻ ghi nợ nội địa để thanh toán hàng hóa, dịch vụ.

Với lợi thế đặc thù xuất phát từ tính chất phổ biến rộng rãi dịch vụ thanh toán thẻ ghi nợ nội địa đang dần thể hiện các đóng góp quan trọng trong việc tạo thói quen và nâng cao nhận thức của người dân về phương thức thanh toán hiện đại, đẩy mạnh hoạt động TTKDTM trong dân cư.Cùng với việc tích cực kết nối mạng lưới POS nội địa và sự hiểu biết, thói quen dùng thẻ ngày càng

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

tăng trong đại bộ phận dân cư, doanh số này chắc chắn sẽ gia tăng mạnh hơn rất nhiều trong thời gian tới.

- Khuôn khổ pháp lý cho hoạt động TTKDTM đang từng bước hoàn thiện:

Nghị định 35/2007/NĐ-CP quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng; Chỉ thị 20/2007/CT-TTg, Chỉ thị 05/2007/CT-NHNN về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ NSNN; Quyết định 20/2007/QĐ-NHNN ban hành Quy chế về phát hành, sử dụng, thanh toán và cung cấp dịch vụ hỗ trợ thẻ ngân hàng. Gần đây, Chính phủ ban hành Nghị định 101/2012/NĐ-CP về TTKDTM, NHNN Việt Nam ban hành thông tư 46/2014/TT-NHNN hướng dẫn về dịch vụ TTKDTM. Bên cạnh đó, với những sửa đổi bổ sung về lĩnh vực thanh toán trong Luật NHNN và Luật các TCTD năm 2010 đã và đang từng bước xác lập và hoàn thiện hành lang pháp lý cho các dịch vụ ngân hàng hiện đại, tạo điều kiện cho ngân hàng tham gia sâu rộng vào các hoạt động thương mại điện tử, cung cấp các dịch vụ thanh toán cho các chủ thể tham gia kinh doanh trực tuyến trên mạng trong phạm vi toàn xã hội.

Ngoài ra, Bộ Luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009 cũng quy định các tội danh cụ thể liên quan đến công nghệ cao, tạo điều kiện cho việc đấu tranh phòng chống tội phạm trong thanh toán, là chế tài quan trọng nhằm tạo niềm tin của người dân trong sử dụng các phương tiện TTKDTM. Điều này đặc biệt quan trọng bởi lẽ hiện nay, đối tượng tham gia cung ứng dịch vụ thanh toán trong khu vực dân cư không còn giới hạn ở các ngân hàng mà còn có các công ty cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán, vì thế mức độ cạnh tranh trên thị trường sẽ gay gắt hơn.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

3.1.1.2 Những khó khăn trong thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh

Qua quá trình triển khai đề án phát triển TTKDTM cho thấy phương thức triển khai, kết quả đạt được của một số nội dung còn chưa đồng bộ, một sốnội dung triển khai còn chậm, thực tế vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc phát sinh:

- Hành lang pháp lý cho các dịch vụ, phương tiện thanh toán mới hiện đại chưa theo kịp sự phát triển và nhu cầu thực tiễn. Đây là vấn đề mới, phức tạp, nhạy cảm, cần tiếp tục được nghiên cứu, khảo sát, đánh giá trong thời gian tới.

- Cơ sở hạ tầng thanh toán phát triển và phân bố chưa đồng đều, tập trung chủ yếu ở khu vực thành thị, chưa phát triển rộng ở địa bàn nông thôn. Việc xây dựng chuẩn về thẻ thanh toán nội địa và kế hoạch chuyển đổi từ thẻ từ sang thẻ Chíp tại Việt Nam còn phải tiếp tục nghiên cứu, xử lý trong thời gian tới; việc kết nối hệ thống thanh toán của Kho bạc Nhà nước và hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng của NHNN còn chậm.

- Số lượng và giá trị TTKDTM chưa nhiều, người dân còn chưa mặn mà với hình thức thanh toán này, tình trạng đơn vị chấp nhận thẻ thu phụ phí của khách hàng thanh toán bằng thẻ chưa được khắc phục triệt để.

- Chất lượng dịch vụ ATM mặc dù đã được cải thiện nhưng đến nay còn những hạn chế do cả lý do khách quan và chủ quan như: tắc nghẽn đường truyền viễn thông hoặc do công tác chăm sóc khách hàng chưa đầy đủ, kịp thời; áp lực đối với việc duy trì hoạt động và tiếp quỹ tiền mặt cho các máy ATM vẫn lớn, gây nhiều khó khăn và làm tăng chi phí cho các NHTM, nhất là dịp lễ tết, định kỳ trả lương.

- Trong quá trình triển khai đề án TTKDTM, công tác phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức khác liên quan để thúc đẩy TTKDTM

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

còn chưa thật chặt chẽ, đồng bộ, chưa tạo ra các điều kiện, tiền đề cần thiết cho việc phát triển TTKDTM. Một số cơ chế, chính sách (về thuế, phí) khuyến khích, tạo thuận lợi cho phát triển TTKDTM chưa được quan tâm xử lý kịp thời.

- Thói quen, tâm lý sử dụng tiền mặt của đại bộ phận người dân còn phổ biến; ngoài ra một số yếu tố khác gây cản trở, hạn chế sử dụng TTKDTM như: lừa đảo qua mạng, trình độ văn minh thương mại, tâm lý ngại tiếp cận với công nghệ mới, ngại công khai hóa thu nhập, doanh thu, sử dụng tiền mặt với mục đích không minh bạch…
- Công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá, phổ biến, hướng dẫn đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa được đẩy mạnh và kịp thời; một số phương tiện thông tin đại chúng còn quá tập trung phản ánh một số trục trặc kỹ thuật, những mặt tiêu cực hoặc những hiện tượng không có tính phổ biến, nên phần nào ảnh hưởng bất lợi đến phát triển dịch vụ thanh toán và tác động đến tâm lý người dân. Các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chưa hình thành được các chương trình chăm sóc khách hàng thường xuyên, bài bản.

Nói chung, TTKDTM đã có bước phát triển tích cực, nhưng thanh toán bằng tiền mặt trong tiền mặt vẫn còn tỷ lệ lớn, tỷ lệ tiền mặt/tổng phương tiện thanh toán vẫn còn ở mức cao.

3.1.2 Định hướng nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt

Để thực hiện mục tiêu đưa Việt Nam thành nước công nghiệp phát triển cần có những thay đổi rộng lớn trong nền kinh tế nói chung và ngành Ngân hàng nói riêng. Phát triển hiện đại hoá công nghệ ngân hàng, công nghệ thanh toán đã trở thành định hướng chiến lược, ban đầu đã đạt được nhiều tiến bộ, đang được tiếp tục cụ thể hoá bằng các chương trình có khả năng thực thi theo kinh nghiệm Quốc tế.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Trên cơ sở những mục tiêu được xác định trong việc nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt, Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh đã xác định một số nhiệm vụ triển khai trọng tâm như sau:

- Tham mưu với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, trình Chính phủ ban hành Nghị định về thanh toán bằng tiền mặt theo hướng mở rộng phạm vi và đối tượng phải áp dụng TTKDTM; xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn về các dịch vụ, phương tiện thanh toán mới, hiện đại nhằm tạo hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ, khuyến khích phát triển TTKDTM, hạn chế giao dịch thanh toán bằng tiền mặt trong nền kinh tế.

- Tập trung thực hiện và hoàn thành Đề án xây dựng trung tâm chuyển mạch thẻ thống nhất đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng và phát triển hệ thống thanh toán bù trừ tự động cho các giao dịch ngân hàng bán lẻ nhằm tạo lập nền tảng kỹ thuật cơ bản cho các phương tiện thanh toán điện tử; triển khai mở rộng kết nối hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng với hệ thống thanh toán của Kho bạc Nhà nước.

- Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích phù hợp về thuế đối với doanh số bán hàng hóa, dịch vụ được thanh toán không dùng tiền mặt để khuyến khích các đơn vị bán hàng hóa dịch vụ tích cực chấp nhận thanh toán bằng thẻ; khuyến khích người dân sử dụng thẻ để thanh toán mua hàng hóa, dịch vụ, tạo cú huých đẩy nhanh quá trình quá trình TTKDTM thực sự đi vào cuộc sống, ban hành các cơ chế, chính sách thích hợp về phí dịch vụ thanh toán để khuyến khích tổ chức, cá nhân thực hiện TTKDTM, từ đó giảm áp lực thanh toán bằng tiền mặt qua NHNN.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, đào tạo, hướng dẫn về thanh toán không dùng tiền mặt.Thực hiện các biện pháp, nội dung tuyên truyền, quảng bá về TTKDTM nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét hơn về thói quen sử dụng tiền mặt trong xã hội.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Đẩy mạnh các phương thức thanh toán mới, hiện đại phù hợp với xu hướng thanh toán trên thế giới, đảm bảo thanh toán nhanh chóng, an toàn, tiện lợi; Lựa chọn một số địa bàn, thí điểm ứng dụng các phương thức, phương tiện thanh toán hiện đại nhưng dễ sử dụng và phù hợp với điều kiện ở nông thôn nhằm thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực nông thôn và cả những đối tượng chưa có tài khoản ngân hàng.

- Thúc đẩy phát triển các hình thức thanh toán điện tử trong việc thanh toán các loại cước, phí định kỳ (điện, nước, điện thoại…); khuyến khích phát triển các loại thẻ đa năng, đa dụng (để thu phí cầu đường, mua xăng dầu, mua vé xe buýt, đi taxi, chi trả bảo hiểm xã hội…)

- Khuyến khích nâng cao chất lượng, tập trung đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng mạng lưới chấp nhận thẻ, nghiên cứu để bố trí hợp lý, sắp xếp lại mạng lưới ATM, POS, đảm bảo hoạt động hiệu quả, thực chất, nâng cao chất lượng kết nối liên thông hệ thống thanh toán thẻ trên toàn quốc.

3.2 GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT

3.2.1 Đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, đổi mới kỹ thuật và công nghệ thanh toán

Trước những thách thức trong quá trình hội nhập kinh tế nói chung và trên lĩnh vực tài chính - ngân hàng nói riêng thì việc hiện đại hoá công nghệ ngân hàng, đổi mới kỹ thuật và công nghệ thanh toán là điều tất yếu. Để thực hiện tốt giải pháp này cần chú trọng vào những nội dung sau:

Thứ nhất, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoàn thiện và phát triển hệ thống thanh toán liên ngân hàng:

- Thiết kế mở rộng phạm vi triển khai giai đoạn 2 Dự án hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán do WorldBank tài trợ và phát triển các hệ thống thanh toán quan trọng có tính hệ thống theo các chuẩn mực quốc tế

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

được Ngân hàng Thanh toán quốc tế (BIS) khuyến nghị nhằm giảm thiểu rủi ro hệ thống, tăng cường hiệu quả trong điều hành chính sách tiền tệ quốc gia. Các hệ thống thanh toán liên ngân hàng và hệ thống thanh toán quan trọng khác phải được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc nguồn vay ODA, do Ngân hàng Nhà nước vận hành, quản lý và giám sát. Các hệ thống thanh toán nội bộ của từng tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán cần được đầu tư và hoàn thiện để đáp ứng nhu cầu phát triển của thị trường dịch vụ thanh toán;

- Tập trung phát triển hệ thống thanh toán liên ngân hàng vì đây là hệ thống thanh toán xương sống của nền kinh tế. Việc thiết kế mở rộng hệ thống đáp ứng nhu cầu cho các thành viên phải phù hợp với các chuẩn quốc tế áp dụng chung cho các hệ thống thanh toán và quyết toán. Các giải pháp phần mềm hệ thống cần đảm bảo độc lập giữa xử lý số liệu và truyền dữ liệu, đảm bảo tính bảo mật hệ thống, tích hợp dữ liệu và tính liên tục trong hoạt động v.v…;

- Phát triển hệ thống ngân hàng cốt lõi (core banking) của Ngân hàng Nhà nước bao gồm các module ứng dụng nhiều tiện ích, trước mắt tập trung vào module kế toán tập trung để nâng cao tính hiệu quả của hệ thống TTLNH;

- Hệ thống TTLNH có giao diện với các hệ thống thanh toán bán lẻ, hệ thống quyết toán chứng khoán và ngoại hối khi những hệ thống này sẵn sàng, thực hiện quyết toán tổng tức thời (RTGS) và quyết toán ròng trong ngày cũng như quyết toán DVP (chuyển giao kèm theo thanhtoán);

- Hệ thống thanh toán điện tử Kho bạc Nhà nước cần được kết nối với hệ thống TTLNH để tăng tính hiệu quả và thuận tiện cho quan hệ thanh toán giữa hệ thống kho bạc và ngân hàng;

- Hệ thống thanh toán của các tổ chức tín dụng cần được kết nối với hệ thống TTLNH qua cổng giao diện;

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

- Nâng cấp liên tục hệ thống TTLNH (cả phần cứng và phần mềm ứng dụng) để đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế từ nay đến năm 2020, thực hiện đánh giá hệ thống TTLNH theo định kỳ để có giải pháp nâng cấp và mở rộng hệ thống. Có thể được thực hiện dưới hình thức huy động vốn ODA và đề nghị Chính phủ đưa vào danh mục các dự án huy động vốn ODA;

Thứ hai, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng trung tâm thanh toán bù trừ tự động phục vụ cho các giao dịch bán lẻ:

- Phát triển hệ thống thanh toán bán lẻ, trung tâm thanh toán bù trừ bán lẻ trên cơ sở khuyến khích sự tham gia góp vốn và vận hành của khu vực tư nhân trên cơ sở đáp ứng các quy định của Ngân hàng Nhà nước nhằm giảm thiểu rủi ro hệ thống và đảm bảo sự hoạt động ổn định, an toàn của hệ thống tài chính. Ngân hàng Nhà nước sẽ thực hiện việc quản lý và giám sát các hệ thống này;
- Thiết lập Trung tâm Thanh toán bù trừ tự động Quốc gia tại Hà Nội thực hiện xử lý bù trừ hối phiếu/séc, vận hành hệ thống Giro (ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu cho việc thanh toán định kỳ các khoản tiền như điện, nước, điện thoại, phí bảo hiểm, thanh toán thẻ tín dụng …) và giao diện với trung tâm chuyển mạch thẻ thống nhất. Trung tâm Thanh toán bù trừ quốc gia sẽ kết nối trực tiếp và có giao diện với hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vận hành. Trung tâm Thanh toán bù trừ quốc gia đóng vai trò là trung tâm xử lý thông tin thanh toán bù trừ và gửi lệnh thanh toán bù trừ về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để Ngân hàng Nhà nước thực hiện quyết toán giao dịch cho các ngân hàng thông qua tài khoản của các ngân hàng mở tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam qua hệ thống TTLNH.

Đối với các hoạt động cụ thể của Trung tâm Thanh toán bù trừ quốc gia, định hướng chung là phát triển và ứng dụng công nghệ hiện đại (điện tử) trong xử lý thanh toán bù trừ các công cụ thanh toán.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Thứ ba, Ngân hàng Nhà nước Việt Namxây dựng trung tâm chuyển mạch thẻ thống nhất:

Xây dựng trung tâm chuyển mạch thẻ thống nhất, với một thương hiệu thống nhất, kết nối các hệ thống máy ATM của các liên minh thẻ hiện hành thành một hệ thống thống nhất nhằm tăng tính thuận tiện cho người sử dụng dịch vụ thẻ ngân hàng, đảm bảo thẻ do một ngân hàng phát hành có thể sử dụng ở nhiều máy ATM và POS của các ngân hàng khác, tạo điều kiện cho các ngân hàng nhỏ với tiềm lực tài chính hạn chế có thể tham gia vào thị trường thẻ, đồng thời giảm nhẹ gánh nặng đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho các ngân hàng lớn.

Thứ tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chue trì, phối hợp với Bộ Tài chính thực hiện kết nối hệ thống thanh toán bù trừ và quyết toán chứng khoán với hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia :

- Hoàn thiện cơ chế thanh toán bù trừ và quyết toán chứng khoán theo hướng kết nối giữa hệ thống quyết toán chứng khoán với hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia, nhằm bảo đảm cơ chế chuyển giao gắn với thanh toán, giảm rủi ro trong quyết toán các giao dịch trên thị trường chứng khoán khi mà các giao dịch này phát triển với quy mô lớn trong tương lai, đồng thời bảo đảm hiệu quả cho hoạt động thị trường mở, cũng như các giao dịch táicấp vốn của Ngân hàng Nhà nước.
- Thực hiện kết nối giữa hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia với hệ thống thanh toán bù trừ và quyết toán chứng khoán, tạo mối liên kết trực tiếp giữa Sở Giao dịch với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán nhằm bảo đảm sự linh hoạt, chủ động và hiệu quả trong hoạt động cho vay tái cấp vốn (bao gồm nghiệp vụ thị trường mở, chiết khấu và lưu ký giấy tờ có giá) của Ngân hàng Nhà nước, góp phần tăng hiệu quả trong điều hành chính sách tiền tệ quốc gia

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

trên cơ sở thúc đẩy tính khả dụng và tốc độ luân chuyển của các giấy tờ có giá được cầm cố cho hoạt động tái cấp vốn;

- Hoàn thiện hệ thống thanh toán bù trừ và quyết toán chứng khoán, xét về dài hạn, khi thị trường chứng khoán Việt Nam ngày càng phát triển thì việc chỉ định một ngân hàng thanh toán sẽ có những rủi ro nhất định về khả năng thanh toán do khối lượng giao dịch tăng cao vượt quá khả năng xử lý của ngân hàng, gây rủi ro hệ thống, đồng thời cũng tạo ra sự bất bình đẳng cho các thành viên tham gia thị trường chứng khoán, cụ thể là các NHTM khác. Vì vậy, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cần phối hợp với Bộ Tài chính (Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) thực hiện kết nối hệ thống thanh toán liên ngân hàng với hệ thống của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán cho việc bù trừ và quyết toán chứng khoán theo phương thức chuyển giao chứng khoán kèm thanh toán. Việc chuyển giao chứng khoán để lưu ký được thực hiện thông qua tài khoản lưu ký chứng khoán của các công ty chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán việc thanh toán tiền được thực hiện qua tài khoản tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của các ngân hàng thương mại nơi công ty chứng khoán mở tài khoản.

3.2.2 Đơn giản hóa thủ tục thanh toán, xem xét lại cơ cấu tính phí

Thủ tục thanh toán là một vấn đề gây không ít trở ngại cho cả khách hàng và ngân hàng. Khách hàng đến với ngân hàng ngoài mục đích chính là thanh toán thì họ cũng cần các thủ tục đơn giản, nhanh chóng.

Hiện nay, dịch vụ của ngân hàng còn hạn chế, khách hàng chỉ có một phương thức duy nhất là đến gặp cán bộ ngân hàng để mở tài khoản giao dịch và thực hiện các lệnh thanh toán có giá trị lớn. Các thủ tục thường phiền hà, qua nhiều khâu và tốn nhiều thời gian. Vì vậy ngân hàng phải cải cách các thủ tục sao cho đơn giản, rõ ràng, thanh toán nhanh, hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo tính an toàn cho khách hàng. Để khách hàng thấy được sự thuận lợi của thanh

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

toán không dùng tiền mặt so với thanh toán bằng tiền mặt là cách tốt nhất tăng nhanh doanh số thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng.

Bên cạnh yêu cầu cải cách các thủ tục thanh toán thì việc xây dựng khung tính phí dịch vụ thanh toán hợp lý cũng là việc cần thiết để nâng cao chất lượng dịch vụ TTKDTM.

3.2.3 Nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ

Trong hoạt động Ngân hàng nói chung và hoạt động thanh toán nói riêng, yếu tố tổ chức và con người là quyết định. Do đó, cán bộ làm công việc thanh toán phải có đầy đủ năng lực pháp lý, trình độ chuyên môn, được đào tạo để có thể vận hành đạt hiệu quả hệ thống kỹ thuật cao.

Mặt khác, một vấn đề cũng hết sức quan trọng là không ngừng nâng cao tính trung thực và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, nhân viên ngân hàng. Cần xây dựngmột chế độ thưởng phạt phân minh, kiên quyết xử lý tất cả các trường hợp vi phạm quy định gây tổn hại tới tài sản và uy tín của ngân hàng. Đồng thời khen thưởng, khuyến khích những cán bộ hoàn thành tốt công việc, có sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm.

Trước yêu cầu ngày càng cao trong công tác thanh toán, Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh cần tăng cường đào tạo và đào tạo lại cán bộ Ngân hàng nói chung và đội ngũ cán bộ làm công tác kế toán thanh toán nói riêng trong điều kiện hiện đại hóa hoạt động Ngân hàng. Việc đào tạo các cán bộ cho hệ thống thanh toán gồm các kỹ năng truy cập số liệu, xử lý thông tin, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho hoạt động. Bên cạnh đó cần đào tạo cán bộ kỹ thuật nhằm trang bị hiểu biết về kỹ thuật phục vụ lắp đặt, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị của hệ thống thanh toán.

3.2.4. Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực công

Ngân hàng Nhà nước cùng phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư xây dựng và thực hiện quản lý chi tiêu ngân sách Nhà nước bằng

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt:Từng bước yêu cầu thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản chi tiêu bằng nguồn từ Ngân sách Nhà nước, tiến tới áp dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với hầu hết các khoản chi của những người có chức vụ, các khoản chi tiêu thường xuyên và chi đầu tư xây dựng cơ bản, bao gồm các bước sau:

- Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước, Sở Tài chính thực hiện tốt việc trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Thực hiện kiên quyết Chỉ thị 20/2007/CT-TTg của Thủ tướng "V/v trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lươngtừ Ngân sách nhà nước" tại các khu vực nội thành, nội thị; các khu vực khác cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được thì khuyến khích, động viên; khuyến khích người lao động trong các doanh nghiệp nhận lương và chi tiêu qua tài khoản.

- Ngân hàng Nhà nướ ctiếp tục phối hợp với Sở Lao động, thương binh và xã hội tiếp tục chi trả trợ cấp ưu đãi xã hội và trợ cấp xã hội qua tài khoản: Đưa dịch vụ ngân hàng và dịch vụ thanh toán đến các đối tượng có trình độ thấp, vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa thông qua việc chi trả trợ cấp ưu đãi xã hội và trợ cấp xã hội qua tài khoản, cụ thể:

- Tạo thuận lợi nhất cho đối tượng khi rút tiền, chuyển tiền, thanh toán các dịch vụ (điện thoại, điện nước, …) và mua sắm hàng hoá. Trong trường hợp đối tượng già yếu, đi lại khó khăn thì đơn vị thực hiện dịch vụ này có trách nhiệm chi trả bằng tiền mặt tại nhà cho đối tượng;

- Không thu bất kỳ khoản tiền nào của đối tượng khi thực hiện phương thức chi trả này;

- Đảm bảo các thủ tục quyết toán chi trả theo quy định;

3.2.5 Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực doanh nghiệp

- Trang bị kiến thức, thông tin cho doanh nghiệp về những đặc điểm, tiện ích, rủi ro của từng loại phương tiện thanh toán và dịch vụ thanh toán, trên cơ

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

sở đó các doanh nghiệp lựa chọn các đối tượng, phạm vi và chủng loại của sản phẩn dịch vụ thanh toán phù hợp với nhu cầu của mình; Ngân hàng và các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán tạo thuân lợi trong việc mở tài khoản, tạo ra sự gắn kết giữa các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán với các chủ thể kinh doanh trong việc cung cấp dịch vụ trọn gói, phát triển các loại hình thanh toán điện tử như B2B, B2C v.v…;

- Yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong phạm vi, đối tượng nhất định; có chính sách cụ thể đối với chủ thể kinh doanh để khuyến khích thanh toán qua ngân hàng;

- Tập trung phát triển các dịch vụ thanh toán điện tử, tạo điều kiện để các doanh nghiệp phát triển thương mại điện tử.

3.2.6 Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực dân cư

Việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực dân cư phải đảm bảo được các yếu tố sau:

- Phát triển các phương tiện, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt hiện đại theo hướng tăng số lượng, chất lượng và chủng loại của các sản phẩm dịch vụ thanh toán với độ tin cậy cao và với giá cả phù hợp.

- Cải thiện các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt truyền thống như séc, lệnh chi, nhờ thu theo hướng thúc đẩy nhanh tốc độ thanh toán, đơn giản hóa thủ tục sử dụng, bảo đảm tính an toàn và bảo mật trên cơ sở ứng dụng kỹ thuật công nghệ hiện đại trong khâu xử lý giao dịch;

- Thực hiện các biện pháp để tăng tính an toàn và bảo mật trong việc sử dụng các phương tiện thanh toán, đặc biệt là các phương tiện thanh toán điện tử hiện đại như thẻ thanh toán, như yêu cầu áp dụng các chuẩn mực kỹ thuật có độ an toàn cao đối với các nhà cung ứng dịch vụ thanh toán, hoàn thiện

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

khuôn khổ pháp lý liên quan theo hướng rõ ràng, minh bạch về quyền và trách nhiệm của các bên.

- Tạo lập được sự hiểu biết và cung cấp thông tin cơ bản và đầy đủ về những lợi ích, chi phí cũng như rủi ro gắn với mỗi loại phương tiện hoặc dịch vụ thanh toán nào đó, theo đó khách hàng tự do tiếp cận và lựa chọn sản phẩm dịch vụ và phương tiện thanh toán phù hợp với nhu cầu của mình.

- Gia tăng các tiện ích đi kèm dịch vụ, phương tiện thanh toán hiện đại, dần thay thế dịch vụ đơn mục đích bằng những dịch vụ đa mục đích (như sử dụng thẻ cho nhiều mục đích như thanh toán, chi trả hóa đơn định kỳ, vấn tin, rút tiền mặt…thay cho việc sử dụng thẻ chỉ để rút tiền mặt).

- Phát triển mạng lưới chấp nhận các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt:

- Tăng cường việc chấp nhận các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán của các tổ chức, cá nhân bằng việc tăng cường mạng lưới chấp nhận phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt cũng như giao dịch thanh toán từ xa trong thương mại điện tử phục vụ cho các giao dịch thanh toán mua hàng hóa, dịch vụ không mang tính định kỳ tại khách sạn, nhà hàng, siêu thị... ngành dịch vụ khách sạn, nhà hàng, hàng không.

- Phát triển các thỏa thuận thanh toán cho các giao dịch thanh toán định kỳ qua tài khoản như thanh toán tiền điện, nước, phí dịch vụ công cộng, bảo hiểm...

3.3 KIẾN NGHỊ NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT

3.3.1 Kiến nghị với các Bộ, Ban, Ngành

Nâng cao chất lượng thanh toán không dùng tiền mặt là một nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, phạm vi ảnh hưởng rộng. Để đạt được mục tiêu này cần sự quyết tâm cao của cơ quan chủ trì là NHNN Việt Nam. Đồng thời cần có

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

sự tham gia, phối hợp tích cực của các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan để đạt được mục tiêu đề ra, cụ thể như sau:

- NHNN phối hợp với Bộ Tư pháp rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số điều khoản liên quan đến TTKDTM tại các văn bản Luật hiện hành như Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật các Tổ chức tín dụng, Luật phòng chống rửa tiền… hoặc xây dựng một luật riêng về các hệ thống thanh toán.

- NHNN phối hợp với Bộ Công an ban hành các văn bản pháp lý để quản lý, vận hành, hạn chế rủi ro, giám sát có hiệu quả đối với các loại hình, phương tiện, hệ thống thanh toán mới; đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về an ninh, an toàn, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thanh toán điện tử.

- Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ nâng cấp, mở rộng, cấu trúc lại mô hình tổ chức và vận hành Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng; hoàn thiện kết nối hạ tầng thanh toán điện tử của ngân hàng với hạ tầng của các cơ quan Thuế, Hải quan, Kho bạc nhà nước để phục vụ yêu cầu phối hợp thu ngân sách nhà nước bằng phương thức điện tử.

- Phối hợp với Bộ Công thương xây dựng hệ thống bù trừ điện tử tự động cho các giao dịch thanh toán bán lẻ tại Việt Nam; bên cạnh đó cần hoàn thiện, tăng cường kết nối giữa hạ tầng thanh toán điện tử của hệ thống ngân hàng với hạ tầng thanh toán của các đơn vị khác, thúc đẩy thanh toán điện tử trong thương mại điện tử.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và đầu tư trong hợp tác quốc tế để nhận được hỗ trợ về kỹ thuật, tư vấn, kinh nghiệm và tài chính.

- Phối hợp với các Bộ, Ngành liên quan, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép các nội dung về thanh toán không dùng tiền mặt vào các đề án, dự án, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương, Bộ, Ngành.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

3.3.2 Kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước

3.3.2.1 Về công tác thanh toán

Với vai trò " Tổ chức hệ thống thanh toán qua ngân hàng, làm dịch vụ thanh toán, quản lý việc cung cấp các phương tiện thanh toán " theo luật định, Ngân hàng nhà nước cần làm tốt hơn công tác thanh toán không dùng tiền mặt. Để phát triển nhanh, mạnh mẽ các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, mở rộng các dịch vụ thanh toán điện tử, Ngân hàng Nhà nước cần tuyên truyền quảng bá hoạt động thanh toán của Ngành Ngân hàng tới các đối tượng các thành phần kinh tế trong xã hội, chú trọng yếu tố nhận thức về lĩnh vực thanh toán điện tử cho cho đội ngũ cán bộ ngân hàng cũng như người dân, giúp họ hiểu rõ, hưởng ứng và yên tâm khi sử dụng các dịch vụ thanh toán qua ngân hàng.

Ngân hàng các cấp cần tìm ra những biện pháp hữu hiệu để khuyến khích động viên mọi tầng lớp nhân dân mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng và thực hiện thanh toán qua ngân hàng, làm được như vậy sẽ mang lại rất nhiều lợi ích:

Thứ nhất: tạo cho ngân hàng một lượng vốn lớn để phục vụ nhu cầu kinh doanh của mình, nguồn vốn huy động tiền gửi là nguồn vốn đưa vào kinh doanh có lợi nhất bởi lẽ lãi suất đầu vào rẻ.

Thứ hai: Tiết kiệm nguồn lực cho xã hội, tạo cầu nối giữa các khách hàng dư thừa vốn với khách hàng thiếu vốn, khai thác được nhiều hơn nguồn lực nhàn rỗi của toàn xã hội.

Muốn làm được như vậy, ngành ngân hàng phải có nhiều biện pháp quảng cáo tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức tới mọi tầng lớp dân cư để mọi người hiểu rõ tác dụng, các tiện ích của thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng và trở thành khách hàng của ngân hàng trong quan hệ thanh toán và gửi tiền .

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

3.3.2.2 Về công nghệ thanh toán

Công nghệ thanh toán ở nước ta đang ở giai đoan đầu của quá trình hiện đại hoá, do vậy nó còn kém xa các nước trên thế giới và có sự chênh lệch về công nghệ trong từng hệ thống ngân hàng.Vấn đề cần giải quyết hiện nay là tạo ra sự đồng bộ và phát triển các cơ sở hạ tầng viễn thông và cơ sở công nghệ ngân hàng hiện đại nhằm đẩy mạnh công tác thanh toán không dùng tiền mặt. Ngân hàng nhà nước cần xây dựng các dự án lớn nhằm cải thiện công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời nhu cầu thanh toán của mọi đối tượng trong nền kinh tế.

3.3.2.3 Hoàn thiện và mở rộng thanh toán điện tử liên ngân hàng

- Ngân hàng nhà nước cần nhanh chóng mở rộng thanh toán điện tử liên ngân hàng sang các tỉnh , thành phố cũng như hỗ trợ cho các thành viên ngân hàng khác có đủ điều kiện để tham gia vào hệ thống thanh toán liên ngân hàng nhằm tạo nên sự đồng bộ trong thanh toán liên ngân hàng; nghiên cứu, lựa chọn mô hình xử lý, bù trừ và quyết toán các giao dịch ngoại tệ liên ngân hàng tại NHNN Việt Nam.

- Để cho chương trình thanh toán liên ngân hàng được hoàn thiện N, gân hàng nhà nước cần thường xuyên tổng kết rút kinh nghiệm trong việc triển khai và thực hiện tạo điều kiện cho các ngân hàng thành viên tham gia vào hệ thống được đóng góp ý kiến để từ đó rút kinh nghiệm thực hiện tốt những cơ chế, quy trình về thanh toán hiện hành nhằm giúp hoàn thiện,cải tiến cơ chế chính sách thanh toán điện tử liên ngân hàng.

Tóm lại: Qua chương 3 trên cơ sở kế thừa kết quả nghiên cứu các chương trước, tác giả đã đề xuất hệ thống giải pháp hoàn thiện thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh như: Đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, đổi mới kỹ thuật và công nghệ thanh toán; Đơn giản hóa thủ tục thanh toán , xem xét lại cơ cấu tính

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

phí; Nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ; Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực công; Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực doanh nghiệp; Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong khu vực dân cư; Từ đó đề xuất, kiến nghị cụ thể với các Bộ, Ban, Ngành và kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

KẾT LUẬN

Để đáp ứng được yêu cầu đổi mới của nền kinh tế và nhanh chóng hòa nhập với tiến trình phát triển chung của thế giới, ngành ngân hàng nước ta không ngừng mở rộng các dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Tuy nhiên, hoạt động thanh toán nói chung và thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng ở Việt Nam hiện nay vẫn còn một số nhược điểm trong tổ chức, vận hành và tác nghiệp. Cơ sở, trang thiết bị còn lạc hậu nhiều so với các nước trên thế giới. Do vậy, việc đưa ra các giải pháp để hoàn thiện và nâng cao chất lượng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt ở Việt Nam trong thời gian tới là đòi hỏi hết sức cần thiết.

Đề tài "Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh" khái quát cơ sở lý luận về thanh toán không dùng tiền mặt, từđó có thể nhận thấy sự cần thiết cũng như vai trò của thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế thị trường. Người đọc thấy đượcưu, nhượcđiểm của từngphương thức, qua đó nắm được bản chất của từngphương thức thanh toán. Đồng thời qua việc nghiên cứu tình hình hoạt động nóichung và hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh chúng ta có thể thấy được tình hìnhứng dụng công nghệ thanh toán tại ngân hàng và xu hướng phát triển các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, từđó có thể thấy được những kết quả khả quan cũng như những tồn tại trong công tác thanh toán không dùng tiền mặt. Việc tìm hiểu nguyên nhân của những tồn tạiđó sẽ là cơ sở để ra các giải pháp và kiến nghị có tính khả thi. Bài viết góp phần vào việc làm sáng tỏ một số vấn đề về lý luận, thực tiễn trong quá trình hoàn thiện và phát triển hệ thống thanh toán của ngành ngân hàng nóichung và của Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Quảng Ninh nói riêng.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

Hoàn thiện hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Quảng Ninh trong giai đoạn hiện nay là vấn đề lớn và phức tạp, hơn nữa thời gian và khả năng nghiên cứu của học viên còn hạn chế nên luận văn không thể tránh khỏi những khiếm khuyết. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các thầy cô giáo, bạn bè, đồng nghiệp và bạn đọc.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội(2010): Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010.

2. Chính phủ (2012): Nghị định 101/2012/NĐ – CP ngày 22/11/2012 về thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2014): Thông tư 46/TT-NHNN ngày 31/12/2014 hướng dẫn về dịch vụ thanh toán không dùng tiềnmặt.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt nam (2015): Thông tư 22/2015/TT-NHNN quy định hoạtđộng cung ứng và sử dụng séc.

5. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2010): Thông tư 23/2010/TT-NHNN ngày 09/11/2010 quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng.

6. Thủ tướng chính phủ (2016): Quyết định 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 phê duyệt đề án thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt nam (2003) : Quyết định số 1557/2001/QĐ-NHNN ngày 14/12/2001 ban hành quy chế thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng

8. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2014): Quyết định số 290/QĐ-NHNN ngày 25/2/2014 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố.

9. Ngân hàng Nhà nước CN Quảng Ninh (2014): Quyết định số 20/QĐ-QUN1 quy định về nhiệm vụ của các phòng và tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh.

Nếu bạn cần hoàn thiện bài luận văn trong cuối năm học thì hãy tìm đến Luận văn 24, chúng tôi có mở Dịch vụ viết luận văn thạc sĩ chất lượng, đảm bảo sự tuyệt mật, thời gian nhanh chóng, đặc biệt với giá cả hợp lý chưa từng có.

10. Lê Xuân Tuấn Chung (2008): Luận văn đề tài: "Giải pháp mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt tại Chi nhánh Ngân hàng Công thương Chương Dương".

11. Tăng Triệu Mỹ Hương (2009): Luận văn đề tài "Kế toán nghiệp vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng TMCP Đông Á CN An Giang".

12. Nguyễn Thị Ngọc Hà (2010): Luận văn đề tài "Giải pháp mở rộng và phát triển hoạtđộng dịch vụ thanh toán thẻ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh Hải Dương".

13. Trường Bồi dưỡng cán bộ Ngân hàng (2011): Tài liệu nghiệp vụ Ngân hàng Trung ương năm 2011

14. Trường Bồi dưỡng cán bộ Ngân hàng (2015): Tài liệu bồi dưỡng cán bộkế toán Ngân hàng Nhà nước năm 2015.

15. TS Trịnh Thanh Huyền (2014): "Đánh giá các điều kiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt ở Việt Nam và một số đề xuất", Tạp chí Ngân hàng, số 11 năm 2014, trang 2.

16. Ths Bùi Quang Tiên (2015): "Tổng quan và xu thế phát triển thị trường thanh toán Việt Nam", Tạp chí Ngân hàng, số 9 năm 2015, trang 8.

17. Website: http://intranet.sbv.gov.vn/

18. Website: http://www.thoibaonganhang.vn/